

TRUNG TÂM
LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Số: C432 /2020-TXM/VSD-DK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

Mẫu 11/THQ

DANH SÁCH TỔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN NHẬN CỔ TỨC BẰNG TIỀN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo tới Công ty danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền như sau:

Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng**
Mã chứng khoán: **TXM**
Mệnh giá: **10.000 đồng**

Ngày đăng ký cuối cùng: **15/10/2020**
Tỷ lệ thanh toán: **1,5%/cổ phiếu**
Ngày thanh toán: **11/11/2020**

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
I. TRONG NƯỚC																				
a. Cá nhân																				
1	BÀNH TRONG GIÁP	273570389	03/03/2011	KHU PHỐ PHƯỚC LỘC, TT PHƯỚC BỬU, XUYỀN MỘC, BRVT			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
2	Bùi Anh Dũng	011674928	27/06/2009	P107 Nhà A1 TT 51 Cẩm Hội, Hai Bà Trưng, Hà Nội	buanhdung_1974@yahoo.com	094845 9805	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
3	Bùi Khánh Hằng	030706571	26/05/2005	Số 2 ngõ 29/39 Phố Khương Hạ, Thanh Xuân, HN		04.8228595	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
4	Bùi Minh Hiền	171828739	20/05/1993	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
5	Bùi Mạnh Khôi	037078001825	21/12/2017	Phòng 1409 Tòa 21B5, CC Green Star, 234 Phạm Văn Đồng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	khoiacc@yahoo.com		Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
6	Bùi Ngọc Hạnh	012132122	28/04/1998	Số nhà 8-Ngõ 63-Quốc Tử Giám -Hà Nội		0903286263	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
7	Bùi Thị Bình	190161353	30/03/2011	Lô A15 Khu tái định cư Trương An, P. Trương An, Tp Huế, T.T Huế T.T Huế			Viet Nam		6.400	6.400		960.000	960.000		48.000	48.000		912.000	912.000	
8	Bùi Thị Huệ	197239844	21/06/2012	108-3 Hưng Vương, khu phố 4-P5-Dông Hà-Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
9	Bùi Thị Kim Thoa	181719408	11/03/1982	383 Nguyễn Văn Cui, Vinh, Nghệ An			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
10	Bùi Thị Minh Phương	030949609	15/03/2006	40/37/18 Hàng Kênh HP		0913245389	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
11	Bùi Thị Phương Lan	017081546	07/07/2009	Số 16 khu Tien Son tu tran Chuc Son Chuong My Hà Nội	phuonglan1178(at)gmail.com	0915122915	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
12	Bùi Thị Phương Mai	011652502	08/06/2005	0903228894_(201201)- P201- A7 số 2 Bùi Ngọc Dương - Hà Nội	ym062005@yahoo.com		Viet Nam		1.750	1.750		262.500	262.500		13.125	13.125		249.375	249.375	
13	Bùi Việt Nghi	162384790	24/03/1999	59 Quang Trung, HN		0989889838	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
14	Bùi Văn Mạnh	151464387	22/09/2000	Hoàng Diệu, Thị Xã Thái Bình		0	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
15	Bùi Vũ Hồng Trang	001186010553	15/06/2016	Số 122 Mai Anh Tuấn, Đồng Đa, Hà Nội	buivuhoangtrang@gmail.com	0912816968	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
16	Bùi Xuân Nhì	030996795	23/06/1994	Số 3/414 Tô Hiệu, LA Chân, HP		0904789399	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
17	Bùi Đình Thọ	012381121	16/09/2000	Số 4/106 Lê Trọng Tấn Thanh Xuân Hà Nội		01684330243	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
18	Bùi Đức Bốn	197002680	25/06/1990	Thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương			Viet Nam		675	675		101.250	101.250		5.063	5.063		96.187	96.187	
19	Bùi Đức Hưng	036066000440	25/09/2015	C4/11 Vong Đức, Háng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	trangnt5	24/04/2020	Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
20	Bùi Đức Đông	197036779	09/04/1993	Số 26/231 Văn Cao, An Khê, Đàng Lãm, Hải, Hải Phòng			Viet Nam		1.750	1.750		262.500	262.500		13.125	13.125		249.375	249.375	
21	Bế Thị Thanh	004173000020	29/03/2016	Ngõ 70 Tótt1 Thị trấn Sóc Sơn - Hà Nội			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
22	Bý Thu Giang	024543027	28/11/2015	47/24/15 Bùi Đình Túy, P. 24, Bình Thạnh			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	

STT	Họ Tên	Số ĐKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa I.K	Đã I.K	Cộng	Chưa I.K	Đã I.K	Cộng	Chưa I.K	Đã I.K	Cộng	Chưa I.K	Đã I.K	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
23	Cao Thị Mến	211149348	21/06/1996	569/18 Trần Cao Văn, P. X/ Hà- Đà Nẵng			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
24	Cao Thị Phương	186719086	19/11/2005	Chi nhánh Cty Cp Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
25	Cao Thị Thu	036184001217	21/10/2015	Số 4, Lư Trọng Lư, P.Trần Quang Khải, TP Nam Định	caothu008@gmail.com	0989991609	Viet Nam		3.300	3.300		495.000	495.000		24.750	24.750		470.250	470.250	
26	Cao Thị Thương	191107068	28/11/2006	Kho Thạch cao chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
27	Cao Thị Thương	197107068	28/11/2006	368 Lê Duẩn Phường Đồng Hà Quảng Trị		0905372545	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
28	Cao Thị Xuyên	172645668	12/12/2005	Số 22 đường Cao Thắng, Ba Đình Bim Sơn, Thanh Hóa			Viet Nam		1.200	1.200		180.000	180.000		9.000	9.000		171.000	171.000	
29	Cao Văn Tuấn	112030235	25/08/2003	Sơn Đông, Thành Phố Sơn Tây Hà Tây		0904995999	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
30	Chu Quang Vinh	181944155	08/08/1990	Xóm 3, Quỳnh Giang, Quỳnh Lưu, Nghệ An			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
31	Chu Quý Dân	030899569	15/03/2010	Số 69/261 Trần Nguyễn Hân, Lê Chân, Hải Phòng	tuannvuplo(at)gmail.com	0935866336	Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
32	Chu Văn Hành	180366441	18/08/1978	Khu Phố 6, Ngọc Trao, Bim Sơn, Thanh Hóa			Viet Nam	500	1.750	2.250	75.000	262.500	337.500	3.750	13.125	16.875	71.250	249.375	320.625	
33	Chu Văn Nam	180979540	06/06/1979	Xóm Đình Phùng, Hoa Thành, Yên Thành, Nghệ An			Viet Nam	500	825	1.325	75.000	123.750	198.750	3.750	6.188	9.938	71.250	117.562	188.812	
34	Châu Bửu Liên	023138640	06/05/2013	830/14 sư van hành - p3 - q10 - tp HCM			Viet Nam		1.100	1.100		165.000	165.000		8.250	8.250		156.750	156.750	
35	Châu Kiều Lê	022786384	15/05/2006	84 Nguyễn Thái Bình, P.Nguyễn Thái Bình, Q 1, TP HCM			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
36	Chu Thị Thanh Hương	001174024460	17/07/2020	Số 4, ngõ 319 Tam Trinh, Hà Nội			Viet Nam		21.400	21.400		3.210.000	3.210.000		160.500	160.500		3.049.500	3.049.500	
37	Cung Tô Chi	011847447	07/11/2009	201 Tập thể Điện Lực, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
38	Cù Huy Quang	011869621	04/05/2013	344 Bà Triệu, Hà nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
39	Đức Thuý Hằng	022839469	24/09/2001	31 Tôn Thất Hiệp, F13, Q11, HCM		0903835590	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
40	Đoàn Quế	012333310	03/04/2006	Số 8 hẻm 119/1/2 Hồ Đắc Di, Hà Nội (cũ 4/A11 TT Nam Đông, Đống Đa, Hà Nội)		0983350914	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
41	Dư Xuân Thành	112151334	24/03/2012	Phòng 2103 Đom nguyên 2 toà nhà T1 chung cư Thăng Long Victory, xã An Khánh, huyện Hoài đức hà nội	duythanh612(at)gmail.com	0906061287	Viet Nam		6.000	6.000		900.000	900.000		45.000	45.000		855.000	855.000	
42	Dương Lê Hoa	020117710	25/02/2008	16A Đường 762, Hồng Bang, Phường 1, Quận 11, TP HCM			Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
43	Dương Nguyễn Nhật Phương	021739971	30/08/2005	25/10 Phan Văn Hân, Phường 19, Quận Bình Thạnh, TP HCM			Viet Nam		1.050	1.050		157.500	157.500		7.875	7.875		149.625	149.625	
44	Dương Thanh Tú	111579449	17/10/1998	T-Tr Thương Tín, Thương Tín, Hà Tây			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
45	DƯƠNG THU HOÀI	011833246	13/04/2010	SỐ 9 NGÕ 163 ĐƯỜNG HỒNG HÀ - PHÚC XÁ - BA ĐÌNH - HÀ NỘI	ODOHANGBO NG@GMAIL.COM	0903287167	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
46	Dương Thu Hà	02717000089	17/03/2016	9 Ngõ 17 Chính Kinh, Thanh Xuân, Hà Nội			Viet Nam		1.500	1.500		225.000	225.000		11.250	11.250		213.750	213.750	
47	Dương Thu Hà	001182000969	06/09/2013	Số nhà 10 Ngõ 179 Đường Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
48	DƯƠNG THUY HUONG	011309874	07/09/2006	130 LÊ DUẨN-P NGUYỄN DU-Q HOÀN KIẾM, HÀ NỘI		0439423362	Viet Nam		1.400	1.400		210.000	210.000		10.500	10.500		199.500	199.500	
49	DƯƠNG THỊ HOA	121390274	06/06/2015	PHÁ LẠI, CHỢ LINH, HẢI DƯƠNG			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
50	Dương Thị Tinh	197029789	21/08/1992	Chi nhánh Thạch cao xi măng Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
51	Dương Thị Vân Trang	011840310	11/05/2006	Số 33A, ngõ 157, phố Pháo Đài Láng, quận Đống Đa, Hà Nội	vantrang6@yahoo.com	0932367633	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
52	Dương Văn Hoà	191839319	23/09/2009	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Trị			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
53	Dương Văn Thắng	162227793	10/11/1996	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
54	Dương Văn Tuấn	111638357	21/12/1999	Thái Hòa, Hợp Đồng, Chương Mỹ, Hà Tây		0904381287	Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
55	Dương Đăng Cao	001062012055	07/06/2017	Chi nhánh cty cp thạch cao xi măng tại Bim Sơn			Viet Nam		1.725	1.725		258.750	258.750		12.938	12.938		245.812	245.812	
56	Giang Hiền Lương	012067048	15/08/2009	P29,ngách 106/1 Chùa Láng,Đống Đa,Hà Nội			Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
57	Hà Vĩnh Hải	012412626	10/03/2001	Thanh Xuân - Sóc Sơn - Hà Nội		988078869	Viet Nam		225	225		33.750	33.750		1.688	1.688		32.062	32.062	
58	Hoàng Hà Linh	011907756	14/02/2003	Bảo Mân ảnh sản khẩu, 73 Hàng Bó, Hà Nội	0	0	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	

STT	Họ Tên	Số ĐKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giờ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
59	Hoàng Kim Đăng	194090166	10/09/1997	Phường 1 Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
60	Hoàng Lương Xoan	183037940	16/11/1995	83 Tôn Thất Thuyết, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
61	Hoàng Minh Dao	026120081	30/10/2015	18 9 c/c Phố Đông, P. Phước Long B, Q9, HCM			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
62	Hoàng Ngọc Việt	194031889	31/03/1993	Thôn Biều Lê, Quảng Trung, Quảng Trách, Quảng Bình			Viet Nam	500	1.400	1.900	75.000	210.000	285.000	3.750	10.500	14.250	71.250	199.500	270.750	
63	Hoàng Quang Cường	001082018450	04/10/2016	32 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Viet Nam		1.200	1.200		180.000	180.000		9.000	9.000		171.000	171.000	
64	Hoàng Thiên Hương	024174000013	04/11/2013	105C 12 TT Ban Dân Vận TW Công V1 - Ba Đình, Hanoi, Viet Nam			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
65	HOÀNG THUY VI	012727639	22/07/2004	272C Trần Hưng Đạo, Phường 11, Quận 5, Hồ Chí Minh	hoangthuyvi@gmail.com	0934685481	Viet Nam		7.000	7.000		1.050.000	1.050.000		52.500	52.500		997.500	997.500	
66	Hoàng Thế Hòa	111200772	20/06/2005	Số 8, Dãy S, Tập thể tổ chức, Hà Đông, Hà Tây		0912447784	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
67	Hoàng Thế Quang	012739836	22/05/2006	100, Nguyễn Văn Cù, Long Biên, Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
68	Hoàng Thu Gai	190779422	10/03/1980	Khu phố 2 Đồng Lương, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		1.300	1.300		195.000	195.000		9.750	9.750		185.250	185.250	
69	Hoàng Thu Hoa	197181418	20/06/2006	Xóm 1, P. Đồng Lương, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
70	Hoàng Thu Huyền	034185002182	03/09/2015	Công ty Viglacera Sen Voi, Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội			Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
71	Hoàng Thị Hòe	197097953	01/05/1998	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
72	Hoàng Thu Hương	197195762	27/04/2004	KP 9 Đông Lễ, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		1.450	1.450		217.500	217.500		10.875	10.875		206.625	206.625	
73	Hoàng Thị Khánh Vân	011984269	20/08/2004	Số 1/376/14 đường Bưởi, Ba đình, Hà Nội		0983161080	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
74	Hoàng Thị Lan Anh	001176013144	26/12/2016	16F Phùng Hưng, Hà Nội	hoang.lananh(at)gmail.com	0913592377	Viet Nam		525	525		78.750	78.750		3.938	3.938		74.812	74.812	
75	Hoàng Thị Luân	001163007789	15/06/2016	Nhà 38 Ngõ 92 Nguyễn Lương Bằng - Đống Đa - HN4		0904333589	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
76	Hoàng Thị Mai	182322732	29/11/1997	Chi nhánh Cty CP thạch cao XM Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
77	Hoàng Thị Minh Hiền	111166345	01/09/2004	1 Ngách 10/3 Ngõ 10 Láng Hạ, Hà Nội		0912371010	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
78	Hoàng Thị Minh Xuân	022828449	12/06/1991	173 Sư Vạn Hạnh, Phường 13, Quận 10 - TPHCM		0908302599	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
79	Hoàng Thị Nguyệt	182190326	28/04/1996	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
80	Hoàng Thị Nhân	010652192	23/05/2012	Là Còi - Yên Viên - Gia Lâm - Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
81	Hoàng Thị Thu	183174041	17/09/1997	KP 7 P5 Đồng Hà, Quảng trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
82	Hoàng Thị Thu	194011856	18/07/1991	Khu phố 4, Phường 5, Đồng Hà, Quảng Trị.			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
83	Hoàng Thị Tho	194460826	15/02/2008	Cty Cp thạch cao xi măng - Đồng Hà - QT		0976557599	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
84	Hoàng Trung Chính	197012527	25/04/1991	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
85	HOÀNG VIỆT	021772299	05/01/2010	20 CHIẾU ANH CÁC, P5, Q5, TP.HCM			Viet Nam		48.000	48.000		7.200.000	7.200.000		360.000	360.000		6.840.000	6.840.000	
86	Hoàng Văn Khôi	038079000232	04/06/2015	P904-19T5, Chung cư Thu nhập thấp, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
87	Hoàng Văn Thắng	012476912	12/11/2001	6, Ngách 299/21, Đường Hoàng Mai, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
88	Hoàng Văn Tuệ	194265749	05/09/2002	Tiểu khu 4, phường Bắc Nghĩa, Đống Hới, Quảng Bình			Viet Nam	2.775		2.775	416.250		416.250	20.813		20.813	395.437		395.437	
89	HOÀNG ĐÌNH QUỐC MINH	225008154	25/08/2004	1301 C/C AN LỘC 2, P. AN PHÚ, Q.2, TP.HCM	HDQMINH(at)GMAIL.COM	0983111999	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
90	Hoàng Đình Trúc	010140896	27/10/2005	46 Trần Hưng Đạo - Hà Nội			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
91	Huỳnh Khắc Minh	321224630	04/02/2016	CĂN C12A04 THÁP CANARY, ĐẢO KIM CƯƠNG, SỐ 1 ĐƯỜNG SỐ 104-BTT, KP3, BÌNH TRƯNG TÂY, Q2, TPHCM			Viet Nam		33.300	33.300		4.995.000	4.995.000		249.750	249.750		4.745.250	4.745.250	
92	HUYỀN PHU PHƯƠNG	022114626	13/04/2007	109/12 NGUYỄN THIÊN THUẬT - P.2 - Q.3 - TP. HCM		0919118455	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
93	Huỳnh Thành Công	023733351	04/01/1999	C7 Tô Hiến Thành, Q10, TPHCM		0936888647	Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
94	Huỳnh Thị Bích Ngọc	020601175	06/05/2008	372/18A CMT8, P10, Q3, HCM			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	

STT	Họ Tên	Số DKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền có tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền có tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
95	Huỳnh Thị Ngân	200290032	02/08/2007	154 Nguyễn Văn Linh - TP Đà Nẵng			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
96	Hà Quốc Dũng	211774969	27/01/2014	63F Đường số 11, P. Tân Kiểng, Quận 7, Tp HCM			Viet Nam		3.200	3.200		480.000	480.000		24.000	24.000		456.000	456.000	
97	Hà Thị Bích Liên	030851031	26/02/2010	Số 4 Ngõ 81 Điện Biên Phủ, HP		0904230679, 0904230679	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
98	Hà Thị Phương Loan	031167002715	08/06/2017	Số 8 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng			Viet Nam		5.000	5.000		750.000	750.000		37.500	37.500		712.500	712.500	
99	Hà Thị Thương	194071889	01/02/1996	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
100	Hà Thị Việt Phương	013223691	25/08/2009	Times Cty, Hà Nội	Trangnt5	10/09/2020	Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
101	Hà Thị Văn Vi	250264318	18/05/2009	Chùa Tường Quang, Đình An, Hiệp An, Đức Trọng, Lâm Đồng		0946469955	Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
102	Hồ Bắc	022583420	14/01/2005	16/12 Hoàng Diệu, P14, Phú Nhuận		0988805819	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
103	Hồ Cầu	190982650	02/03/2012	Phù Đa, Phú Thượng, Thừa Thiên Huế			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
104	Hồ Minh Tuấn	031004988	25/11/1994	7/5 Hoàng Văn Thu Hồng Bàng Hải Phòng		0912300298	Viet Nam		1.200	1.200		180.000	180.000		9.000	9.000		171.000	171.000	
105	Hồ Ngọc Hùng	012074336	12/05/2007	CATAVIN Hoàn Cầu, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	hohung0311(at)gmail.com	0904864238	Viet Nam		99.100	99.100		14.865.000	14.865.000		743.250	743.250		14.121.750	14.121.750	
106	Hồ Thanh Nguyên	191183807	16/01/2007	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
107	Hồ Thị Phương	197169483	31/07/2002	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
108	Hồ Thị Văn	031011439	01/02/2010	Công ty xi măng Hải Phòng, Minh Đức, Thủy Nguyên, Hải Phòng		0914404280	Viet Nam		5.000	5.000		750.000	750.000		37.500	37.500		712.500	712.500	
109	Hồ Thị Đẹp Thanh	171524607	03/10/1993	Khu Phố 6, Ngọc Trao, Bim Sơn, Thanh Hóa			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
110	Hồ Trí Đức	197112279	11/08/2012	Khu Phố 3 P Đông Lương - Đông Hà - QT		053562844	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
111	Hồ Tuấn Anh	023319662	20/10/2000	24EF Nguyễn Hữu Cẩu			Viet Nam		21	21		3.150	3.150		158	158		2.992	2.992	
112	Hồ Văn Ngòi	190228155	20/10/1978	Tiểu khu 9 P. Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
113	Hồ Văn Thạch	230869917	29/05/2008	07 Cu xá Gạch Ngòi., P Tân Văn, Biên Hòa, Đồng Nai		01693868715	Viet Nam		10	10		1.500	1.500		75	75		1.425	1.425	
114	Lê Thị Hoa Lan	024098230	08/05/2003	28A Tân Hải, F.13, Q.TB	mai.binh@gmail.com	8101768	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
115	Lê Văn Sơn	036082009434	17/06/2015	P301, Tòa nhà HCO, 44B Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Viet Nam		2.700	2.700		405.000	405.000		20.250	20.250		384.750	384.750	
116	Lê Anh Quân	023894227	09/04/2001	75 Khánh Hội, P3, Q4, HCM		0909028029	Viet Nam		1.100	1.100		165.000	165.000		8.250	8.250		156.750	156.750	
117	Lê Bình Hải	011903089	20/07/1995	115 Tập Thể Bộ Thủy Sản Ngọc Khánh- HN		0913222808	Viet Nam		1.300	1.300		195.000	195.000		9.750	9.750		185.250	185.250	
118	Lê Bội Lan	001158000018	09/10/2012	Khu nhà Kho Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	trangnt	06/01/2020	Viet Nam		143	143		21.450	21.450		1.073	1.073		20.377	20.377	
119	Lê Công Tuấn	194405153	21/06/2006	58 Trần Hưng Đạo, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
120	Lê Hoa	022616001	25/01/2013	Room B705, 91 Nguyễn Hữu Cánh P.22 Q Bình Thạnh			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
121	Lê Huy Hoàng	011790957	06/01/2007	Số 11 ngõ 383 đường Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
122	Lê Hương Trà	011833200	10/11/2005	Số 39/12, Ngõ 629, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
123	Lê Hồng Báu	013027324	20/12/2007	54 Ngõ 49, Huỳnh Thúc Kháng, Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
124	Lê Hồng Nga	012593099	26/08/2013	202-A3, Láng QTTL, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	lehongnga060657(at)yahoo.com.vn	0913431083	Viet Nam		2.025	2.025		303.750	303.750		15.188	15.188		288.562	288.562	
125	Lê Kim Phương	011112900	20/02/2006	số 14 ngõ Hòa Bình 3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	lephuong.tmxm@gmail.com	0904372505	Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
126	Lê Mai Anh	011639384	20/05/2011	72 Tô 28, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	anh.lemai(at)yahoo.com	0903229209	Viet Nam		2.575	2.575		386.250	386.250		19.313	19.313		366.937	366.937	
127	Lê Minh Cường	190786009	02/12/2006	Tiểu khu 12 - Bắc Lý - Đồng Hới - Quảng Bình		052.843902	Viet Nam	500	1.400	1.900	75.000	210.000	285.000	3.750	10.500	14.250	71.250	199.500	270.750	
128	Lê Mộng Ngà	020522401	06/06/2003	93/14 Phạm Phú Thứ, P11, Q Tân Bình, HCM			Viet Nam		50			7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
129	Lê Nam Sơn	171583394	04/05/2002	Thôn 2 Tân Phú, P. Quang Trung, Bim Sơn, Thanh Hóa			Viet Nam		1.275	1.275		191.250	191.250		9.563	9.563		181.687	181.687	
130	Lê Nguyễn Đồng	012298194	19/12/2011	A9 TT Viên CNTP Tô 39, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội			Viet Nam		1.400	1.400		210.000	210.000		10.500	10.500		199.500	199.500	
131	Lê Ngọc Bích	340002180	14/11/2011	D16/2/14A, Tô 9, Ấp 4B, Vĩnh Lạc B, Huyện Bình Chánh, Tp HCM			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	

STT	Họ Tên	Số ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giờ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
132	Lê Ngọc Huyền	03804500026	03/09/2014	R1B 0930 Royal city Nguyễn Trãi Thanh Xuân Hà Nội		01686967604	Viet Nam		2.800	2.800		420.000	420.000		21.000	21.000		399.000	399.000	
133	Lê Ngọc Ân	190228299	20/10/1978	Tiểu khu 5, P. Bắc Lý, Đống Hới			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
134	Lê Ngọc Đạt	197054142	09/08/1994	BQLDA Trầm nguyên XM QTn - Khu CN Nam DHà	ledattamnghean@yahoo.com.vn	0905271678	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
135	Lê Nhu Quỳnh	023324373	14/11/2011	133, Đường số 9B, Khu dân cư An Lạc, P. An Lạc, Q. Bình Tân			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
136	Lê Quang Hành	197080237	18/04/1996	65 Ngõ Quên Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
137	Lê Quang Quý	197216047	14/04/2005	KP 9 P. 1 Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
138	Lê Quang Thắng	190974809	11/11/1983	Khu phố 2 Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
139	Lê Quang Tuyền	A9M601133	02/12/2006	46 - Ngõ 33 - Tân Ấp - Phúc Xá - Ba Đình - Hà Nội			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
140	Lê Quốc Khanh	038061002839	04/05/2018	228 Lê Duẩn - Hà Nội	nga_vnacomex@yahoo.com	04.8512425 xon 301	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
141	Lê Sỹ Nghĩa	194137142	23/04/1998	TK 7 P. Bắc Lý, Đống Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
142	Lê Thanh Tâm	011908552	26/05/2012	Số 65 tiền phong, ngõ 101 Thanh nhà HBT HN			Viet Nam		1.100	1.100		165.000	165.000		8.250	8.250		156.750	156.750	
143	Lê Thuận Dân	194125328	03/03/1998	Mỹ Hà, Mỹ Thủy, Lệ thủy, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
144	LÊ THƯBINH NGÀ	012166312	01/10/1998	Số 74, Nguyễn Du, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Viet Nam		13.500	13.500		2.025.000	2.025.000		101.250	101.250		1.923.750	1.923.750	
145	Lê Thu Duyên	010449281	12/05/2005	0913555419_8688006_49 11 08)_260 Phố Vọng Thanh Xuân Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
146	Lê Thu Hoa	011880400	08/03/2010	471/9/41 Phạm Văn Bạch, P.15, Q. Tân Bình		0945173606	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
147	Lê Thị Hà Thanh	010969717	08/04/2005	Tầng 15, nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Hà Nội	hathanh0106@gmail.com	0913231051	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
148	Lê Thị Hùng	010998549	10/08/2005	Nhà số 5-c15c-Tân Mai-Hoàng Mai-Hà Nội	0	0913247491	Viet Nam		2.800	2.800		420.000	420.000		21.000	21.000		399.000	399.000	
149	Lê Thu Hương	197000087	01/07/1989	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
150	Lê Thu Hồng Phà	010170225	14/03/2005	73 ngách 25/7 Vũ Ngọc Phan, Đống Đa, Hà Nội		7761554	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
151	LÊ THỊ KIM PHƯƠNG	022506145	22/05/2003	281/34/1 LÊ VĂN SỸ, P.1, Q.TÂN BÌNH, TP HCM			Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
152	LÊ THỊ KIM THƯƠNG	024285520	01/02/2005	56 Đường số 1A-P.Bình Tân Đông,HCM Hồ Chí Minh			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
153	LÊ THỊ LAN PHƯƠNG	012428938	23/04/2001	23 CỬA NAM, HOÀN KIẾM, HÀ NỘI		0985887070	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
154	Lê Thị Mai	135040754	16/10/1998	741 Hưng Vương, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
155	Lê Thị Mỹ Trinh	215138014	06/05/2011	307 Nguyễn Duy Trinh, Bình Trưng Tây, Q.2, Tp HCM	trinhmieg(at)gmail.com	0932798877	Viet Nam		5.100	5.100		765.000	765.000		38.250	38.250		726.750	726.750	
156	Lê Thị Nê	271426019	04/05/2010	Cầu Hàng, Hòa An, Biên Hòa, Đồng Nai		0938255642	Viet Nam		875	875		131.250	131.250		6.563	6.563		124.687	124.687	
157	Lê Thị Quỳnh Tiến	201048056	12/02/2009	07 Pasteur Thành phố Đà Nẵng			Viet Nam		3.450	3.450		517.500	517.500		25.875	25.875		491.625	491.625	
158	Lê Thị Thanh	011912320	02/07/2009	39 Lý Thường Kiệt, HN			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
159	Lê Thị Thanh hải	011075130	08/04/2010	22 h5 tt nguyên công trú hn			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
160	Lê Thu Thị Hà	011816262	10/01/2007	P207-B2, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	longtrong85(at)yahoo.com.vn	0983270460	Viet Nam		15.000	15.000		2.250.000	2.250.000		112.500	112.500		2.137.500	2.137.500	
161	Lê Thu Thu Hương	022101973	31/01/2008	6A Ngõ Thon Nhậm, T7, Q.3			Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
162	LÊ THỊ THU ĐỒNG	225202803	10/11/1999	3/17 ĐƯỜNG SỐ 1, KHU THANH GIÁ, P. VĨNH NGUYỄN, NHÀ TRẢNG, KHÁNH HOÀ		0987895634	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
163	Lê Thị Thụy Linh	031288168	03/10/2000	Số 16 Ngõ 168 Hào Nam,Đống Đa, Hà Nội	linh_lj_102@yahoo.com	0912091983	Viet Nam		1.050	1.050		157.500	157.500		7.875	7.875		149.625	149.625	
164	Lê Thị Thơm	011624125	05/01/2012	số nhà 1, ngách 77/25/15, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	huo199(at)gmail.com	0358409532	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
165	Lê Thị Thủy Ngân	040179060106	26/03/2015	Công ty in Hàng Không, P. Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội			Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
166	Lê Thị Tuấn Anh	111495945	12/08/2009	44 Ngõ 165 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
167	Lê Thị Vân Anh	037171001288	12/12/2018	P501 nhà D9, khu tập thể Thánh Công, P. Thánh Công, Q. Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
168	Lê Thị Xuân	197333362	13/12/2011	5-2 đường Cẩn Vương, TP Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Địa chỉ thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
169	Lê Tiến Hưng	273307803	20/07/2005	47/24/15 Bàu Đỉnh Tuy, P.24, Q. BT, TPHCM	hung.lu@vngas.com.vn	0913703388	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
170	Lê Tiến Hưng	012957079	29/03/2007	P202 K8 Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội	hung1081(at)gmail.com	0983334556	Viet Nam		1.325	1.325		198.750	198.750		9.938	9.938		188.812	188.812	
171	Lê Thừa Dương	011329691	15/02/2000	Phòng 201, nhà D8B, khu tập thể Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
172	Lê Trung Thành	197202134	25/07/2004	KP 10, P.5 Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
173	Lê Trọng Hào	171324559	23/09/1996	29 Thê Lũ, Mậu Xuân Dương, Đông Thọ, Thanh Hóa		0982314368	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
174	Lê Tuấn Quỳnh	012105647	13/03/1998	B4, phố Vĩnh Tuy< HBT, HN			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
175	Lê Việt Biên	194997597	26/02/1997	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
176	Lê Văn Anh	225352961	12/08/2016	Nguyễn thiện thuật, tín lập, Nha Trang, Khánh Hòa	oetomal(at)gmail.com/vn	0977777633	Viet Nam		12	12		1.800	1.800		90	90		1.710	1.710	
177	Lê Văn Danh	190990599	20/12/2006	Tiểu khu 9 P Bắc Nghĩa, Đông Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
178	Lê Văn Doanh	190779416	10/03/1980	KP 2 Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		2.250	2.250		337.500	337.500		16.875	16.875		320.625	320.625	
179	Lê Văn Dung	190924265	06/06/1982	Công Ty CP Thạch Cao Xi Măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
180	Lê Văn Luyện	280974550	22/06/2006	5B Đoàn Công Hòn, Trương Thọ, Thủ Đức, Tp HCM		08.8963109-7201273	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
181	Lê Văn Quốc	197037412	08/03/2010	Khu phố 2 Đông Lương, Đông Hà, Quảng trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
182	Lê Văn Thành	012508103	01/04/2002	Khoa B3, Bệnh viện trung ương 108 - Hà Nội			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
183	Lê Văn Thành	059K863723	12/06/2007	Khoa B3,Bệnh Viện Tw Quân Đội 108			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
184	Lê Văn Thế	171168989	01/04/1981	Tiểu khu 7 P. Bắc Lý, TP Đông Hới, Tỉnh Quảng Bình			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
185	Lê Văn Tranh	191005682	24/04/2007	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
186	Lê Văn Tinh	197044184	10/12/2003	A1 Hoa 1 Vĩnh Quang, Vĩnh Linh, Quang Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
187	Lê Văn Vinh	190146053	22/04/2016	24 đường Hà Nội, TP Huế			Viet Nam		1.650	1.650		247.500	247.500		12.375	12.375		235.125	235.125	
188	Lê Xuân Luyện	197222299	19/08/2014	Khóm Thảng Lớn, Hồ Xá, Vĩnh Linh, Quảng Trị			Viet Nam		3.975	3.975		596.250	596.250		29.813	29.813		566.437	566.437	
189	LÊ XUÂN SANG	230583511	25/03/1999	214 KP 7, P. ĐÔNG HƯNG THUẬN, Q. 12, HCM		0989899414	Viet Nam		375	375		56.250	56.250		2.813	2.813		53.437	53.437	
190	Lê Xuân Trinh	145720181	06/09/2011	Đội 1 - Yên Lich - Dân Tiến - Khoái Châu - Hưng Yên			Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
191	Lê Đình Tiến	100472171	01/04/2005	Tổ 7, Khu I, Phường Hà Phong, TP Hà Long, Quảng Ninh			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
192	Lê Đức Tùng	012001984	17/09/2007	Tổ 30A Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
193	Lý Nguyệt Hà	011996759	04/01/2005	P52 A1 60 Ngõ Thổ quan, Đông Đa		0903250385	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
194	Lý Quốc Toàn	012166989	14/05/2012	Chi nhánh gas Hà Nội, Tầng 20 (cầu thang máy 21), Tòa nhà M&Pec, số 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		1.750	1.750		262.500	262.500		13.125	13.125		249.375	249.375	
195	Lý Thu Thu Cúc	079163008228	07/09/2018	27 Đường 102, Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Tp.Hồ Chí Minh			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
196	Lưu Giang Minh Huân	024048660	11/09/2002	159/216 Phố Cơ điều, F6, Q11, TP HCM		0979646428	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
197	Lưu Quang Hiệp	001077001640	20/06/2014	Cán bộ 2016 tòa nhà T1, khu căn hộ Time City, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
198	Lưu Thị Lê	022499984	16/07/2011	83 Đường 23, P Tân Quy, Q7, HCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
199	Lưu Thị Phương Lan	011854040	29/03/2000	46-NGÕ 53-PHỐ CẨM HỒI-P ĐÔNG MẮC-HAI BÀ TRƯNG HÀ NỘI		0903238103	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
200	Lưu Trọng Chương	194134245	12/09/2015	58 Trần Hưng Đạo, Hà Nội			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
201	Lưu Tô Mậu	021930820	30/05/1997	49 Bình Tiến P7 Q6 TPHCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
202	Lưu Văn Ban	012644074	21/08/2003	Tổ 18 P. Mai Động, Q. Hoàng Mai, HN			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
203	Lưu Đức Ngọc	190841069	16/04/1980	Tiểu khu 8, Bắc Lý, Đông Hòn, Quảng Bình.			Viet Nam	2.700		2.700	405.000		405.000	20.250		20.250	384.750		384.750	
204	Lương Khắc Trung	370872027	17/10/1996	127A Đồng Khôn, Rạch Giá - Kiên Giang			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
205	Lương Ngọc Thụy	011765104	05/08/1992	58/94 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội		912566566	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
206	Lương Nguyễn Đình Phúc	079086000639	14/06/2019	71/1 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh	sendahtvt(at)gmail.com	0988343680	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
207	Lương Thị Vân Anh	019167000146	09/03/2019	138A Giảng Võ, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
208	Lô Thị An Thanh	012476911	12/11/2001	Số 6/229/21, đường Hoàng Mai, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
209	Mai Hải Yến	024169000116	28/12/2016	Số 37, ngách 81, ngõ Hòa Bình 7, Minh Khai, HN			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
210	Mai Hồng Hải	030826449	13/03/2008	Số 105 Lô 26D Lê Hồng Phong, Ngõ Quyền, Hải Phòng	seahpoo(at)gmail.com	0913012454	Viet Nam		1.300	1.300		195.000	195.000		9.750	9.750		185.250	185.250	
211	Mai Hữu Chung	161522487	04/02/2013	Số 18 Bắc Trán, Dâng Ninh, Nam Định, Nam Định			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
212	Mai Thanh Liên	025151775	13/12/2012	6A Nguyễn Thị Định, Nha Trang, Khánh Hòa		0909597368	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
213	Mai Thị Hà	024636375	16/10/2006	31-34 Đường 41, F6, Q4, TP HCM		0908412348	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
214	Nguyễn Thị Thu Thủy	240688127	26/06/2008	195/1/16 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột	thuy_arigato@yahoo.com		Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
215	Nguyễn An Sóng	211778885	15/08/2006	Ấp Nam, Tân Thanh, Thanh Bình, Đồng Tháp			Viet Nam		2.500	2.500		375.000	375.000		18.750	18.750		356.250	356.250	
216	Nguyễn An Thành	013523264	02/03/2012	TT Xây dựng, Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
217	Nguyễn Anh Dũng	011052349	07/11/2007	Phòng 502 B5, Đồng Xa, Mai Dịch, Hà Nội		0977591277	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
218	Nguyễn Anh Thư	011440008	08/01/2004	Số 68 ú 5 Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội		0903279389	Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
219	Nguyễn Anh Tuấn	023729072	09/07/2008	11 Hồ Biểu Chánh, P.12, Q. Phú Nhuận, Hồ Chí Minh, Viet Nam	vietsquity(at)gmail.com	0918343536	Viet Nam		2.400	2.400		360.000	360.000		18.000	18.000		342.000	342.000	
220	Nguyễn Anh Tuấn	182131273	04/03/1995	Chi nhánh cty cp thach cao xi măng tại Bim Sơn			Viet Nam		875	875		131.250	131.250		6.563	6.563		124.687	124.687	
221	Nguyễn Anh Tuấn	011685422	14/09/2006	Số 2, Lô 3, Ngách 82/5, Ngõ 651, Phố Minh Khai, Hà Nội			Viet Nam		1.400	1.400		210.000	210.000		10.500	10.500		199.500	199.500	
222	NGUYỄN ANH TÚ	197096557	26/09/2006	263, KHU DĨNH CƯ TẤN QUY ĐỒNG, TÂN PHONG, Q 7, HCM		0914277789-7750474	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
223	Nguyễn Anh Đức	011254310	29/06/1983	Bộ Bưu Chính Viễn Thông		0913014941	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
224	Nguyễn Bà Hiếu	023007167	27/03/1998	201/32 Nguyễn Xi P.26 Q.Bình Thạnh TP.HCM		0988960279	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
225	Nguyễn Bà Lich	190848684	23/04/1980	Tiểu khu 6 P. Bắc Lý, Đống Hời, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
226	Nguyễn Bà Minh	011624249	13/05/2005	149 Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội		0912476076	Viet Nam		9	9		1.350	1.350		68	68		1.282	1.282	
227	Nguyễn Bá Thắng	022597472	02/04/1999	3/51 /14 Thành Thái P14 Q10 TPHCM		0908599399	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
228	Nguyễn Bá Toàn	194010511	21/09/2001	Lộc Long, Xuân Ninh,Quảng Ninh, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
229	Nguyễn Bà Trúc	040222864	16/04/1996	299 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
230	Nguyễn Bích Ngọc	012587986	09/04/2003	Số 26, xóm Hà Hồi, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
231	Nguyễn Bảo Trinh	012132858	22/06/2000	49 Hàng Gai, Hoàn Kiếm Hà Nội		903495856	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
232	Nguyễn Chí Công	013115469	30/08/2008	P507A - A1 Hào Nam, Ô Chợ Dừa, Hà Nội			Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
233	Nguyễn Chí Cường	012070449	24/09/1997	Số 22, D2, Khu đô thị Nam Thăng Long, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội		0913560422	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
234	Nguyễn Chí Dũng	131646000	06/02/2000	Đoan Hùng, Phú Thọ		0985348635	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
235	Nguyễn Công Luân	197217799	29/05/2005	Khu phố 10 Phường 5 Đồng Hới, Quảng trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
236	Nguyễn Công Trí	194057859	05/09/1995	Nguyễn Công Trí, uếu khu 11 Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
237	Nguyễn Danh Hiến	012632130	28/07/2009	69 Ngõ Giếng,Đống Cọc,Đống Đa,Hà Nội		0938418765	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
238	Nguyễn Duy Quang	011970211	26/07/2011	66 Cửa Bắc Hà Nội			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
239	NGUYỄN DUY	024240624	25/02/2004	CC 4 6 Green View, đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
240	NGUYỄN DƯƠNG HUYỀN	010981080	19/04/2000	74 NGUYỄN DU- HÀ NỘI		090 3207114	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
241	Nguyễn Gia Cường	012128010	22/11/2000	P307 nhà A12 ngách 88/105 Trần Quý Cáp - đồng đa - Hà Nội			Viet Nam		3	3		450	450		23	23		427	427	

STT	Họ Tên	Số DKSU	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giờ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
242	Nguyễn Hoàng Duyên	171597610	28/08/2006	Khu phố 9, P Bắc Sơn, Bim Sơn, Thanh Hóa			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
243	Nguyễn Hoàng Lương	012589020	03/03/2003	Số 20, Ngách 102/20 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, HN			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
244	Nguyễn Hoàng Tuấn	171865958	22/10/1995	Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
245	Nguyễn Huy Cường	012942809	27/04/2007	Phòng 207, nhà 17T2, Trung Hòa Nhân Chính, Hà Nội, Viet Nam	cuongnguyen249(at)gmail.com	0904174298	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
246	Nguyễn Huy Dũng	022717963	29/10/2002	B21 Đinh Bộ Lĩnh, F 15, Q Bình Thạnh, TP HCM			Viet Nam		150	150		22.500	22.500		1.125	1.125		21.375	21.375	
247	Nguyễn Huy Huân	141401035	31/08/2005	PX VH Điện - KN CTCP nhiệt điện phả lai - chí linh - tỉnh hải dương			Viet Nam		4.800	4.800		720.000	720.000		36.000	36.000		684.000	684.000	
248	Nguyễn Hải Bình	141737280	14/04/1993	4A Chương Dương, TP Hải Dương		0320.856001	Viet Nam		2.775	2.775		416.250	416.250		20.813	20.813		395.437	395.437	
249	Nguyễn Hải Hoàng	090757719	14/05/2007	BMVN International LLC, Phòng 1001, tầng 10, indochina plaza, 241 Xuân Thủy Cầu Giấy HN		0989657899	Viet Nam		4.000	4.000		600.000	600.000		30.000	30.000		570.000	570.000	
250	Nguyễn Hải Hưng	197006522	01/10/1990	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
251	Nguyễn Hải Sơn	011776446	22/04/2005	Tư Liệt, Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội		0978496869	Viet Nam		275	275		41.250	41.250		2.063	2.063		39.187	39.187	
252	Nguyễn Hồ Hoàng Anh	023824795	10/08/2000	4/7 Bạch Đằng - P24- Bình Thạnh- TPHCM		0953924147	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
253	Nguyễn Hồng Mao	197115366	24/06/2003	Khu 2, P Đông Lương, TP Đông Hà, Quảng Trị		0919807489	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
254	Nguyễn Hồng Sơn	012896652	24/07/2006	14-16 Ngõ Quyền Hà Nội		0912022226	Viet Nam		650	650		97.500	97.500		4.875	4.875		92.625	92.625	
255	Nguyễn Hữu Chuẩn	341780824	07/07/2011	22, đường số 18, khu dân cư Bình Hưng, quận Bình Chánh	nguyenhuechu@694(at)gmail.com	0928496498	Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
256	Nguyễn Hữu Duy	021729372	21/06/2007	105/13 Huỳnh Mãn Đạt, F.19, Q.BT			Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
257	NGUYỄN HỮU HIẾU	011589554	19/11/2009	48 Hàng Đào, P. Hàng Đào, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	nguyenhieu09@gmail.com	0903403414	Viet Nam		20.000	20.000		3.000.000	3.000.000		150.000	150.000		2.850.000	2.850.000	
258	Nguyễn Hữu Hiếu	012750884	01/04/2005	Phòng KTTKTC công ty VMS	hieunh(at)vms.com.vn	0909468468	Viet Nam		24	24		3.600	3.600		180	180		3.420	3.420	
259	Nguyễn Hữu Ngân	040054009019	17/12/2013	120/71/26B Vĩnh Tuy, HBT, HN			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
260	Nguyễn Hữu Phước	191095487	08/09/1998	Tổ 4 Thôn Hai Xã Thụy Xuân, TT Huế			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
261	Nguyễn Hữu Thành	191229587	29/03/2004	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
262	Nguyễn Khắc Vã	011215891	18/01/2007	363, Cầu Giấy, Hà Nội		8340404,	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
263	Nguyễn Kim Hậu	011485954	28/04/2011	Số 2 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	haunk(at)cvn.vn	0904148668	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
264	Nguyễn Kiên Du	135187770	05/03/2003	Trung Thành Định Trung Yên Viên Phúc			Viet Nam		1.500	1.500		225.000	225.000		11.250	11.250		213.750	213.750	
265	Nguyễn Kiều Nga	001160000857	22/04/2014	Nhà 54, ngõ 508 Đường Láng, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
266	Nguyễn Long Giang	111330617	05/12/2005	Phù Châu-Ba Vì-Hà Tây			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
267	Nguyễn Lê Nghĩa	023009822	23/07/2002	31-33 Đường 5,Kp3,Phường Thảo Điền ,Q2			Viet Nam		10.000	10.000		1.500.000	1.500.000		75.000	75.000		1.425.000	1.425.000	
268	Nguyễn Lương Thông	191194953	22/09/1987	CN CTCP Thạch cao xi măng Quảng trị			Viet Nam		2.425	2.425		363.750	363.750		18.188	18.188		345.562	345.562	
269	Nguyễn Lê Dung	010368567	02/12/2005	P.2905, nhà 29T1, Ngõ Trung Hòa Nhân Chính - Phường Trung Hòa, Cầu Giấy - Hà Nội	trang.doi@hennietgroup.com.vn	0914002288	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
270	Nguyễn Minh Chu	011877144	28/04/1999	Số 61 Phan Chu Trinh Hà Nội			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
271	Nguyễn Minh Ngọc	012315652	15/03/2000	27 B1 - Cái Lính - Hà Nội		0912344422	Viet Nam		5.000	5.000		750.000	750.000		37.500	37.500		712.500	712.500	
272	Nguyễn Minh Đức	082068000025	19/02/2016	303 C/C AN HÒA, ĐƯỜNG TRẦN TRỌNG CƯỜNG, Q7, TPHCM			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
273	Nguyễn Mạnh Trung	001061002770	10/07/2018	24- 26 Lý Quốc Sư- Hà Nội			Viet Nam		33.400	33.400		5.010.000	5.010.000		250.500	250.500		4.759.500	4.759.500	
274	Nguyễn Mạnh Tuấn	011104040	07/07/1998	12/90 Phố Yên Lạc, Hai Bà Trưng, Hà Nội		0903435616	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
275	Nguyễn Nguyễn Nguyên	024082640	29/10/2002	71 đình Tiến Hoàng, đa Kao, Q 1		9104352	Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
276	NGUYỄN NGỌC ANH	011913966	23/10/1995	32 NGOC THUY- LONG BIEN- HÀ NỘI		0981 099858	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
277	Nguyễn Ngọc Chương	092084006253	01/10/2019	42A DUY TẤN, P.15, Q. PHÚ NHUẬN	nguyenngocchu@ng1984@gmail.com	02923831501	Viet Nam		1.400	1.400		210.000	210.000		10.500	10.500		199.500	199.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền có tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền có tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
278	Nguyễn Ngọc Hoàng	001070012351	30/05/2017	Số 186 Quán Thánh Ba Đình Hà Nội			Viet Nam		1.500	1.500		225.000	225.000		11.250	11.250		213.750	213.750	
279	Nguyễn Ngọc Sinh	151076471	29/11/2001	Chu nhánh cty cp du lịch cao xi măng tại Bim Sơn			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
280	Nguyễn Ngọc Trí	022942264	20/09/2005	199/17A Lê Quang Định, P.7, Q. Bình Thạnh, TP HCM			Viet Nam		108	108		16.200	16.200		810	810		15.390	15.390	
281	Nguyễn Như Hùng	182236246	29/11/1996	35A, Ngõ 2 Đường Nông Lâm, Đồng Ngạc Từ Liêm, Hà Nội		0982963469	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
282	Nguyễn Năng Bắc	141465291	22/04/1987	Thị trấn Đa Phước Đồng hã, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
283	Nguyễn Năng Nam	141368205	24/04/1985	KP 4, P.5, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
284	Nguyễn Nương Chiêu	011875031	24/11/2005	305 số 15 P. Phương Liễn - Hà Nội		8524399/8692038	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
285	Nguyễn Phan Minh Khôi	031075005511	11/01/2018	65/20H (số cũ B43) Khu phố Mỹ Tú 3, Lý Long Tường, PMH, P Tân Phong Q7, TPHCM	ngminhkhoi@gmail.com	0903744478	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
286	Nguyễn Phú Bình	010073384	02/10/2001	39 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Viet Nam		17	17		2.550	2.550		128	128		2.422	2.422	
287	Nguyễn Quang Hoà	012661273	05/01/2004	Số 11, Ngách 41/35/12, Đồng Tác, Đồng Đa, Hà Nội			Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
288	Nguyễn Quang Hoa	020185845	04/05/2010	Số 06 PHAN ĐÌNH PHÙNG, TP HỒI AN, (BV THÁI BÌNH DƯƠNG)	hoai21056@gmail.com	0938826268	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
289	Nguyễn Quang Nghĩa	197169451	23/07/2002	Kho thác cao chu nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Tín			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
290	NGUYỄN QUANG THANH	001067009043	24/05/2017	P416, B8, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội			Viet Nam		20.700	20.700		3.105.000	3.105.000		155.250	155.250		2.949.750	2.949.750	
291	Nguyễn Quang Tiến	011471388	10/01/2011	247 Đặng Tiến Đông, số 1A, Trung Liệt, Đồng Đa, Hà Nội, Viet Nam	a(at) vndirect.com.vn	0	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
292	Nguyễn Quang Tô	191201274	11/09/2007	0976270632_(22335577)_Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
293	Nguyễn Quốc Bình	011796899	30/09/1993	16A Lý Nam Đế - Hoàn Kiếm, Hanoi, Viet Nam			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
294	Nguyễn Quốc Bình	135161429	13/08/2001	114A Trường Chinh Đồng Đa Hà Nội		0988094898	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
295	Nguyễn Quốc Doanh	030144423	23/07/2007	114 Hải Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng		0903409386, 0903409386	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
296	Nguyễn Quốc Hùng	131583340	15/08/2001	Số 10, TT công ty Tekcas, Ngõ 76A, Hoàng Quốc Việt			Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
297	Nguyễn Quốc Hùng	040069000032	03/03/2015	26, Thế Giao, Hà Nội			Viet Nam		1.900	1.900		285.000	285.000		14.250	14.250		270.750	270.750	
298	Nguyễn Quốc hưng	011382956	10/03/2011	Số 1, ngõ 33, đường Văn Cao, Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
299	Nguyễn Quốc Thái	024675253	29/11/2006	28/23 Đặng Văn Ngõ, P10, Phú Nhuận, HCM	gmail.com	0903522703	Viet Nam		37	37		5.550	5.550		278	278		5.272	5.272	
300	Nguyễn Quỳnh Anh	023017293	10/09/2001	236-238 Hoàng Hoa Thám P12 QTB		0	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
301	Nguyễn Sinh Đăng Thăng	011755786	26/11/2003	PHÒNG 1904 TÒA NHÀ EUROWINDOWS 27 TRẦN DUY HÙNG, Q CẦU GIẤY, HÀ NỘI	A(at) vndirect.com.vn	0909158868	Viet Nam		1	1		150	150		8	8		142	142	
302	Nguyễn Sỹ Tường	110068789	16/06/2012	Số 207 Lê Lợi, Sơn Tây, Hà Tây			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
303	Nguyễn Thanh Bình	197238950	26/09/2006	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
304	Nguyễn Thanh Bình	285095138	30/11/2017	CTCP cao su Đồng Phú			Viet Nam		53.000	53.000		7.950.000	7.950.000		397.500	397.500		7.552.500	7.552.500	
305	Nguyễn Thanh Quang	191344240	23/06/1998	0914313793_(9920)_29/19 Nguyễn Huệ			Viet Nam		1.700	1.700		255.000	255.000		12.750	12.750		242.250	242.250	
306	Nguyễn Thanh Sơn	191344225	07/05/2001	39/81 Nguyễn Huệ, TP Huế			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
307	Nguyễn Thanh Trung	023667613	26/12/2011	171A Lũy Bán Bích, P.Hiệp Tân, Q Tân Phú TPHCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
308	Nguyễn Thanh Tùng	172300441	02/10/2001	P 309D, Chung Cư HH2D, Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội	tungtr@ssi.com.vn	0947812080	Viet Nam		14	14		2.100	2.100		105	105		1.995	1.995	
309	Nguyễn Thu Huyền	011536219	11/01/2007	Số 58 Ngách 187-Phố Hồng Mai, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
310	Nguyễn Thu Hà	012261805	12/02/2009	3/291/42/26 Lạc Long Quân, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	hathu.kv@gmail.com	0917290550	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
311	NGUYỄN THU HƯƠNG	001174009289	10/06/2016	P508 CHUNG CƯ VƯỜN ĐÀO, NGÕ 689 LAC LONG QUÂN, TÂY HỒ, HÀ NỘI	HUONGPIT2013(at)GMAIL.COM	0903470198	Viet Nam		182.700	182.700		27.405.000	27.405.000		1.370.250	1.370.250		26.034.750	26.034.750	
312	Nguyễn Thu Hằng	001163015726	27/08/2018	42 Hàng Hòm, Hàng Gai, Hoàn Kiếm, Hà Nội	hang42h(at)hotmail.com	0357971951	Viet Nam		18.000	18.000		2.700.000	2.700.000		135.000	135.000		2.565.000	2.565.000	
313	Nguyễn Thu Hằng	011609840	12/04/2008	18 - Ngõ Yên Thế - Văn Miếu - Đống Đa - HN(300462)		0926662072	Viet Nam		875	875		131.250	131.250		6.563	6.563		124.687	124.687	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
314	Nguyễn Thu Hằng	001187003021	10/02/2015	289 Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
315	Nguyễn Thu Trang	012030094	27/09/2006	163 Nguyễn Thái Học, Điện Biên, Hà Nội			Viet Nam		275	275		41.250	41.250		2.063	2.063		39.187	39.187	
316	Nguyễn Thành Kiên	090668878	02/10/1991	Trung Thành, Thái Nguyên			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
317	Nguyễn Thanh Luyến	036070003743	25/08/2017	Số 28, ngách 100/12, ngõ 100, Sầu Đông, Long Biên, Hà Nội			Viet Nam		22.400	22.400		3.360.000	3.360.000		168.000	168.000		3.192.000	3.192.000	
318	Nguyễn Thanh Nam	271400049	19/05/2003	19/7 Tổ 12 KP2 P. Bưởi Long, Biên Hoà, Đồng Nai		0913871777	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
319	Nguyễn Thụy Dương	023122557	28/10/1993	68/14 Búi Thị Xuân P2 Q Tân Bình Tphcm	toanguatradingsco@yahoo.com	908187503	Viet Nam		175	175		26.250	26.250		1.313	1.313		24.937	24.937	
320	Nguyễn Thùy Hằng	011939343	08/04/2008	Số 57 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội	nguyenzhoianhho(at)gmail.com		Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
321	Nguyễn Thế Hiếu	011783293	16/04/2003	3/22 Sơn Tây, Điện Biên Ba Đình, Hà Nội		0983185078	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
322	Nguyễn Thế Doan	031703947	17/05/2013	390 Lạch Tray, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng			Viet Nam		5.000	5.000		750.000	750.000		37.500	37.500		712.500	712.500	
323	NGUYỄN THỊ ANH PHỤNG	079150000201	10/03/2016	214/19/47-48 Nguyễn Văn Nguyễn, Phường Tân Định, Quận 1, Hồ Chí Minh			Viet Nam		345	345		51.750	51.750		2.588	2.588		49.162	49.162	
324	Nguyễn Thị Bích Cẩm	001163000200	06/05/2016	45 Trần Hưng Đạo, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Viet Nam		1.300	1.300		195.000	195.000		9.750	9.750		185.250	185.250	
325	Nguyễn Thị Bích Hạnh	012624552	18/07/2003	Số 1/67 Nguyễn Quý Đức Thanh Xuân Bắc Hà Nội		0902262397	Viet Nam		225	225		33.750	33.750		1.688	1.688		32.062	32.062	
326	Nguyễn Thị Bích Liên	001163018093	24/07/2019	Số 15 đường 3-5 khu Gamuda, phường Trần Phú, Hoàng Mai, HN		0989193855	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
327	Nguyễn Thị Bích Loan	141796190	01/04/1994	55 Tầng 3B1 TT Bình Minh Phạm Ngũ Lão Hải Dương		0945977311	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
328	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	011625340	14/01/2009	Công ty CP Vất Tư, Xi Măng, 21B Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội		0902232697	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
329	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	010623625	14/04/1999	Số 5, ngõ 292 Nghi Tâm - Yên Phụ - Tây Hồ - HN		0912753663	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
330	Nguyễn Thị Cẩm Tú	011809385	16/02/2009	Số 3, 670/47 Ngõ Gia Tư, Long Biên, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
331	Nguyễn Thị Dung	091556738	28/04/2005	Trần Hưng, Hà Châu, Phú Bình, Thái Nguyên		0168372536	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
332	Nguyễn Thị Dung	001146000012	06/11/2012	256 Khâm Thiên, Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội		0903226998	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
333	Nguyễn Thị Hoa	197110577	30/06/1998	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		1.150	1.150		172.500	172.500		8.625	8.625		163.875	163.875	
334	Nguyễn Thị Hoàn	191223764	26/09/1987	Khu Phố 2 Đồng lương, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
335	Nguyễn Thị Huệ	030467441	20/11/2010	Số 3/3 Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng			Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
336	Nguyễn Thị Hà	191170690	25/09/2002	Công Ty CP Thạch Cao Xi Măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
337	Nguyễn Thị Hương	100771378	26/10/2004	Số 5A, Trần Nguyễn Hân, Hà Nội	nguyenzhuong80vna@yahoo.com	0983887580	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
338	Nguyễn Thị Hương	186139379	01/11/2001	KP 10 P.5 Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
339	Nguyễn Thị Hương	181936806	16/01/2006	Khối 13, Hưng Phúc, Vinh, Nghệ an			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
340	Nguyễn Thị Hương	181757666	11/07/1987	Khu phố 2P. 5, Đông Hà			Viet Nam		1.025	1.025		153.750	153.750		7.688	7.688		146.062	146.062	
341	Nguyễn Thị Hồng	011755974	04/01/2007	Phòng 1605, tòa B Chung cư Keangnam, P Mễ Trì, Q Nam Từ Liêm, Hà Nội	hong080775(at)gmail.com	0904698775	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
342	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	023037569	25/07/2012	93/24 Ngõ Trạng Long, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP HCM	nguyenzthihonghanh@pepsico.com	0913127107	Viet Nam		1.750	1.750		262.500	262.500		13.125	13.125		249.375	249.375	
343	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	011930525	06/04/2006	32A Ngõ chùa Châu Long, Hà Nội			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
344	Nguyễn Thị Hồng Loan	001172010221	02/12/2016	Tổ 26 Cụm 4 Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
345	Nguyễn Thị Hồng Nga	012820727	04/01/2007	33/132 Lò dúc-HN		0914772364	Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
346	Nguyễn Thị Hồng Vân	013073094	12/04/2008	Số 58, Đới 8, Đình Thôn, Mỹ Đình, HN			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
347	Nguyễn Thị Khánh	164160003	29/12/2000	Số 47 ngách 61/15 Lạc Trung, Vĩnh Tuy, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
348	NGUYỄN THỊ KIM HÀ	001158002363	22/12/2014	Phòng 1802 Nhà B Khu Vinaconex 1,289A Khuất Duy Tiến, Quận Cầu Giấy Hà Nội			Viet Nam		775	775		116.250	116.250		5.813	5.813		110.437	110.437	
349	Nguyễn Thị Kim Hằng	001172006139	06/04/2016	Số 6 BTS, X2, Bắc Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSĐ	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
350	Nguyễn Thị Kim Oanh	030762808	21/03/2007	54/185 Tôn Đức Thắng, An Dương, Lê Chân, Hải Phòng		0934233391	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
351	Nguyễn Thị Kim Phương	023994698	11/09/2001	64-66 Bàu Cát, P. 14, Quận Tân Bình, Hồ Chí Minh, Việt Nam	tsengphuong72(at)yahoo.com	0909292566	Viet Nam		40.000	40.000		6.000.000	6.000.000		300.000	300.000		5.700.000	5.700.000	
352	Nguyễn Thị Kiều Diễm	125116639	10/05/2011	Thôn Lỗ Bao, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
353	Nguyễn Thị Lan	023955896	19/07/2002	BIDV - Chi nhánh BẮC SÀI GÒN		094426407	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
354	Nguyễn Thị Lan Hương	190228362	20/10/1978	48 Nguyễn Du, P. 5 Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
355	Nguyễn Thị Liên	020004397	27/12/2011	20 Lê Công Kiều, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, Hồ Chí Minh, Việt Nam	duongnp1108(at)gmail.com	0907922036	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
356	Nguyễn Thị Liên	011775537	07/05/2010	Số nhà 27 (tổ 3), 175/42/30 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Hà Nội			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
357	Nguyễn Thị Liên	024304026	12/08/2004	61B/3 đường số 2 KP5 F. Hiệp Bình Chánh Q. Thủ Đức Tp.HCM	ttivan@akelnic.com.vn		Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
358	Nguyễn Thị Liên	191017279	01/10/2004	Khu Phố 1 Đồng Lương, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
359	Nguyễn Thị Liên	31A901101368	01/04/2002	19/36 Nguyễn Việt Xuân - Khuong Mai- Thanh Xuân- Hà Nội		0916329266	Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
360	Nguyễn Thị Ly	011553253	14/09/2001	Số 17 ngách 22 ngõ 375 Nghĩa Đô Cầu Giấy Hà Nội		7590636, 0913216569	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
361	Nguyễn Thị Lương	197184060	18/03/2003	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		1.600	1.600		240.000	240.000		12.000	12.000		228.000	228.000	
362	Nguyễn Thị Lợi	142032482	14/03/2005	Sao Đỏ, Chi Linh, Hải Dương	loi6381@gmail.com		Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
363	Nguyễn Thị Mai Phương	010358349	18/02/2003	103 A1 Khu TT Nhà Máy Cơ Khí Trần Hưng Đạo, Hà Nội		0904181874	Viet Nam		5.000	5.000		750.000	750.000		37.500	37.500		712.500	712.500	
364	Nguyễn Thị Mi Hoàn	001172013492	07/11/2017	Nhà 6 ngách 43/310 đường Ngụ Tầm - Tây Hồ - Hà Nội			Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
365	Nguyễn Thị Minh Hiền	100639354	08/06/2005	Công ty Điện lực Quảng Ninh, P.Hồng Hà, Hà Long, Quảng Ninh	minhbien989(at)gmail.com	0963762888	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
366	Nguyễn Thị Minh Hoa	200914536	11/05/1996	36 Bùi Xuân Phái, Đà Nẵng			Viet Nam		3.475	3.475		521.250	521.250		26.063	26.063		495.187	495.187	
367	Nguyễn Thị Minh Hà	011794486	09/12/2010	F8 TT Trương ĐH Mỹ thuật Công Nghiệp, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
368	Nguyễn Thị Minh Hào	011285480	14/02/2009	16 Nguyễn Thiện Thuật			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
369	NGUYỄN THỊ MINH LIÊN	034167000920	09/06/2015	SỐ NHÀ 10A, NGÕ 125 BUI XUONG TRACH, KHUONG DINH, THANH XUÂN, HÀ NỘI	SD5MLJEN(at)GMAIL.COM	0986505507	Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
370	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	013165701	16/03/2009	P1006, CT4B, Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội		0904396486	Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
371	Nguyễn Thị Minh Thuyền	191224775	16/03/1988	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
372	Nguyễn Thị Mẫn	012279016	26/08/1999	P.304 H2 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội		8693588	Viet Nam		750	750		112.500	112.500		5.625	5.625		106.875	106.875	
373	Nguyễn Thị Mộng Hào	020097464	22/05/2003	117 Võ Thị Sáu P.6 Q.3 TP.HCM	0	0	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
374	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	220688129	13/09/2015	TỔ 8 PHÚ THANH, VĨNH THANH, NHÀ TRẢNG, KHÁNH HÒA			Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
375	Nguyễn Thị Nga	010294703	24/03/2003	69 Hàng Chiếu, Đống Xuân, Hà Nội		0980994359	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
376	Nguyễn Thị Ngọc Anh	011848517	19/09/2009	Số 36, Ngõ 60, Yên Lạc, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	ngocanhbthn@gmail.com	0912152288	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
377	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	001159001241	16/07/2014	2/22 Hàng Vôi, Hà Nội			Viet Nam		2.300	2.300		345.000	345.000		17.250	17.250		327.750	327.750	
378	Nguyễn Thị Nhuận	191108777	19/12/2012	Tổ dân phố 7, p. Hải Thành, TP Đông Hải, tỉnh Quảng Bình			Viet Nam		3.100	3.100		465.000	465.000		23.250	23.250		441.750	441.750	
379	Nguyễn Thị Nhân	112529455	28/06/2012	Nhà C8 Chung cư La Khê, Hà Đông			Viet Nam		1.100	1.100		165.000	165.000		8.250	8.250		156.750	156.750	
380	Nguyễn Thị Nhu Lua	012101269	16/12/2005	146 Ngõ 82 Kim Mã Ba Đình Hà Nội, Việt Nam	ai(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
381	Nguyễn Thị Nhân	010206450	28/07/1978	Số 72, Nguyễn thiếp, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội			Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
382	Nguyễn Thị Nhân	031174313	22/11/2010	390 Lạch Tray, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
383	Nguyễn Thị Năm	197036778	09/01/2001	Số 3, Ngõ Quỳnh, Đống Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
384	Nguyễn Thị Phú	250904574	23/07/2009	55/8A Ngõ Quỳnh - Đà Lạt			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
385	Nguyễn Thị Phương	197092412	16/07/2013	73 Trần Hưng Đạo -Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	

STT	Họ Tên	Số DKSĐ	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
386	Nguyễn Thu Phương Dung	191774460	25/01/2008	0905604648_(020460)_93 Nguyễn Trãi, Huế			Viet Nam		1.700	1.700		255.000	255.000		12.750	12.750		242.250	242.250	
387	Nguyễn Thu Phương Thành	031382070	04/07/2009	LP2-SL18, Vinhomes Thăng Long	phuongthanh218(at)gmail.com	0963021886	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
388	Nguyễn Thu Phương Thảo	001179000181	13/12/2012	P37-K4-TT ĐH Bách Khoa - Hai Bà Trưng, Hà Nội, Viet Nam	minhvu277(at)gmail.com	0925945276	Viet Nam		175	175		26.250	26.250		1.313	1.313		24.937	24.937	
389	Nguyễn Thu Phương Thảo	031083415	10/04/2007	Số 7/85 Nguyễn Đức Cảnh- HP			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
390	NGUYỄN THỊ THANH	024471275	11/11/2011	112 HỒNG HÀ, P.2, Q. TÂN BÌNH, TPHCM	CEO.SSVN@GMAIL.COM	0919120575	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
391	Nguyễn Thu Thanh Hiền	197018538	21/09/2006	Khu Phố 4, Phường 5 Đống Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
392	Nguyễn Thu Thanh Huyền	030174001301	28/06/2016	100 D6 KĐT Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	huyen230675(at)gmail.com	0985908559	Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
393	Nguyễn Thu Thanh Hương	023880511	15/03/2001	130/A30 Phạm Văn Hai, F2, Tân Bình			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
394	Nguyễn Thu Thanh Mai	013329157	09/07/2010	412 CT3C X2 Hoàng Liệt , Hoàng Mai , Hà Nội			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
395	Nguyễn Thị Thanh Nga	012230165	30/04/1999	Số 1, ngõ 118, Nguyễn Văn Trỗi, Phường Liệt, Thanh Xuân Hà Nội	cogairobot1982@yahoo.com	0989209094	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
396	Nguyễn Thị Thanh Nga	012123646	11/07/2009	Số 2/35 Ngõ 201 Cầu Giấy, Hà Nội			Viet Nam		3.100	3.100		465.000	465.000		23.250	23.250		441.750	441.750	
397	Nguyễn Thị Thanh Nhân	013001470	31/08/2007	Số 163, tổ 45, Khuong Trung, Hà Nội			Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
398	Nguyễn Thị Thanh Thảo	031453369	30/07/2003	22/46 Công đoàn, xã mường, Thượng lý, Hồng Bàng, Hải Phòng		01682132019	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
399	Nguyễn Thị Thanh Thủy	001160005279	27/08/2015	B103 SỐ 5, PHỐ QUANG TRUNG, QUẬN HOÀN KIẾM, HÀ NỘI	thuy1212@gmail.com	0934455969	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
400	Nguyễn Thị Thanh Trúc	300997964	18/08/2010	358/28D CMT8, p10, q3, HCM			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
401	Nguyễn Thị Thanh Tâm	112475045	21/11/2007	36/37 Đinh Công, Hoàng Mai, Hà Nội		0913515280	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
402	NGUYỄN THỊ THANH ĐÀO	225102106	05/09/1996	39B CÚ CHỈP, PHƯỚC LONG, NHÀ TRANG, KHÁNH HÒA		0914103732	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
403	Nguyễn Thị Thu Huyền	011807447	06/07/2004	Số nhà 5 ngõ 75 , P Vĩnh Hưng, Hoàng Mai - Hà Nội			Viet Nam		1.400	1.400		210.000	210.000		10.500	10.500		199.500	199.500	
404	Nguyễn Thị Thu Hà	125402795	28/05/2007	P1403, 24T1 Trung Hòa, Nhân Chính Hà Nội		0913303974	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
405	Nguyễn Thị Thu Hà	030161002181	19/12/2017	P302, B7, Kim Liên, Đống Đa, HN			Viet Nam		4.400	4.400		660.000	660.000		33.000	33.000		627.000	627.000	
406	Nguyễn Thị Thu Hương	025172000034	21/11/2014	48B Đại Cồ Việt, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội			Viet Nam		2.800	2.800		420.000	420.000		21.000	21.000		399.000	399.000	
407	Nguyễn Thị Thu Nga	125411919	31/08/2007	Thị trấn Lím, Trấn Du, Bắc Ninh		0912222276	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
408	Nguyễn Thị Thu Thủy	011425805	02/08/2012	P204+205 nhà D khu TT Đại Tiếng Núi Việt Nam, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
409	NGUYỄN THỊ THU TRANG	023486322	08/12/2005	18/2B Nguyễn Cửu Vân, Phường 17, Quận Bình Thạnh, tp.hcm	thutrang.cherry@gmail.com	0764647564	Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
410	NGUYỄN THỊ THU TRANG	023853173	26/03/2001	63/24 Lê văn Sỹ, Phường 13, Quận Phú Nhuận Hồ Chí Minh	nguyentrang27@gmail.com	0989102017	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
411	Nguyễn Thị Thu Đông	194000282	03/05/2006	E3 khu Ngoại giao đoàn Trung Tự, số 6 Đặng Văn Ngộ, Hà Nội	nguyenthuthudong@gmail.com	0906169899	Viet Nam		3.700	3.700		555.000	555.000		27.750	27.750		527.250	527.250	
412	Nguyễn Thị Thủy Trang	172643824	20/01/2009	P509 A3 - Ngõ 102 Nguyễn Huy Tường - Thanh Xuân - Hà Nội	luckystar991@yahoo.com	0988267290	Viet Nam		8.700	8.700		1.305.000	1.305.000		65.250	65.250		1.239.750	1.239.750	
413	Nguyễn Thị Thủy Trinh	241029484	01/07/2005	498/48 Lê Quang định, F1, Q Gò Vấp			Viet Nam		150	150		22.500	22.500		1.125	1.125		21.375	21.375	
414	Nguyễn Thị Thoi	019153000013	30/06/2014	P507- L2- 93 Láng Hạ- Đống Đa- Hà Nội			Viet Nam		1.700	1.700		255.000	255.000		12.750	12.750		242.250	242.250	
415	Nguyễn Thị Thom	011939531	06/05/2010	Nhà số 1, ngõ 22, ngõ 544 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, Hà Nội		0963961271	Viet Nam		83.600	83.600		12.540.000	12.540.000		627.000	627.000		11.913.000	11.913.000	
416	Nguyễn Thị Thom	197075303	20/04/1996	Chi nhánh CTY CP Thạch Cao XM Đống Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
417	Nguyễn Thị Thương	197220685	30/08/2005	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
418	Nguyễn Thị Thao	013122187	02/10/2008	Số 04 Lô 04 Khu nhà liên kết, 282 Lĩnh Nam, P. Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội		01696326725	Viet Nam		1.500	1.500		225.000	225.000		11.250	11.250		213.750	213.750	
419	Nguyễn Thị Thảo	172760001	16/03/2004	B3A04 cc Dragon Hill, Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, Viet Nam	a(at)vmdirect.com.vn	0	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
420	Nguyễn Thị Thủy	191224540	22/06/2006	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
421	Nguyễn Thị Trang đài	021585707	07/10/2013	136 ĐƯỜNG 13, BÌNH HƯNG, BÌNH CHÁNH, HCM			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	

STT	Họ Tên	Số DKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
422	NGUYỄN THỊ TRÂM	046174000008	15/12/2015	6/60 Đường Số 3 Cư Xà Lê Gia, Phường 15, Quận 11, Hồ Chí Minh			Viet Nam		5.100	5.100		765.000	765.000		38.250	38.250		726.750	726.750	
423	Nguyễn Thu Tuyết Mai	131477331	09/04/1999	18 Đoàn Trần Nghiệp, Hai Bà Trưng, Hà Nội		0948691984	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
424	Nguyễn Thị Tuyền	012059960	08/09/2008	Số 32, ngõ 84, Trần Đại Nghĩa, HBT, Hà Nội	tuyennguyenthi(a) vietnamairlines.com		Viet Nam		6.900	6.900		1.035.000	1.035.000		51.750	51.750		983.250	983.250	
425	Nguyễn Thị Tâm	191264658	21/05/2010	CTCP thạch cao xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
426	Nguyễn Thị Tú Anh	197037424	12/05/2005	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
427	Nguyễn Thị Tú Oanh	012197162	02/08/2005	156 Triều Việt Vương- Hai Bà Trưng- Hà Nội			Viet Nam		150	150		22.500	22.500		1.125	1.125		21.375	21.375	
428	Nguyễn Thị Tường Ngân	022832252	25/12/2008	18A/29 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, HCM		0908204135	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
429	Nguyễn Thị Xuân	186797311	11/07/2006	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
430	NGUYỄN THỊ XUÂN TÌNH	023961031	29/01/2002	333/83 BIS TRẦN BÌNH TRỌNG - P.4 - Q.5		84903952506	Viet Nam		525	525		78.750	78.750		3.938	3.938		74.812	74.812	
431	Nguyễn Thị Ánh	111284787	31/07/2010	XN1, Công ty CP Sông Đà 909, Mường La			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
432	Nguyễn Thị ánh Tuyết	201568008	23/12/2004	334/3 Ngõ Hành Sơn, P. NH Sơn, Đà Nẵng.			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
433	Nguyễn Tiến Dũng	001073008698	20/04/2016	Số nhà 24, Nguyễn Trãi, Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội		0913221948	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
434	Nguyễn Tiến Lâm	013156032	07/02/2009	Số 609, Ngõ 14C, Tô 27A, Đình Công, Hoàng Mai, HN			Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
435	Nguyễn Tiến Nam	011952887	14/03/2002	Số 22 ngõ 91 Chùa Láng - Đống Đa - HN			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
436	Nguyễn Tiến Phong	111761515	21/06/2001	Ban kiểm Tra Kiểm Toán Nội Bộ		0912066431	Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
437	Nguyễn Trung Dũng	011733195	16/11/2007	19 Tô 32 B1 Trung Hoà, Cầu Giấy	dungnam@yahoo.com.vn	0912003399	Viet Nam		1.300	1.300		195.000	195.000		9.750	9.750		185.250	185.250	
438	Nguyễn Trung Hòa	012825689	24/01/2008	47, Nguyễn Cao, Hà Nội		0955421989	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
439	NGUYỄN TRUNG KHÔI	010182349	01/08/2009	15 KHUẾ HAO, HÀ NỘI	KHOI_CDXM@YAHOO.COM.VN	0913056361	Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
440	NGUYỄN TRUNG DŨNG	06065000009	30/05/2016	19/45C TRẦN BÌNH TRỌNG, P5, Q.BÌNH THẠNH, TP.HCM		0903 771 590/ 8 050 925	Viet Nam		3.100	3.100		465.000	465.000		23.250	23.250		441.750	441.750	
441	NGUYỄN TRẦN LINH	011940056	26/07/2004	30 HÀNG KHOA, ĐÔNG XUÂN, HOÀN KIẾM, HÀ NỘI		0983389281	Viet Nam		550	550		82.500	82.500		4.125	4.125		78.375	78.375	
442	Nguyễn Trí Thành	197286784	17/03/2009	Khu phố 4, Đông Lễ, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
443	Nguyễn Trương An	011950683	19/02/2013	Phòng T1, B07.02 tòa T1, CC Masteri Thảo Điền, 159 Xa Lộ Hà Nội, P. Thảo Điền, Q.2, Tp. HCM	tamducmai(a)gmail.com	0907411357	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
444	Nguyễn Trọng Cường	030061000526	16/03/2016	22/2 Bờ Mương Hồ Sen, Lê Chân, HP			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
445	Nguyễn Trọng Hoàn	111423569	13/09/1996	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
446	Nguyễn Trọng Huy	024918515	08/03/2008	77 Đường 30/4 P.25, Q. Bình Thạnh			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
447	Nguyễn Trọng Huyền	197169460	30/07/2002	0914193104, (0914193104), Đồng Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
448	Nguyễn Trọng Hà	011923708	12/06/2010	Cty cổ phần Vicem- 21B Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội		0978502673	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
449	Nguyễn Trọng Khánh	031077000811	12/03/2015	Xóm mớn Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
450	Nguyễn Trọng Sơn	031115566	26/06/1997	Số 91 ngõ 228 Lê Trọng Tấn, Hoàng Mai, HN			Viet Nam		2.625	2.625		393.750	393.750		19.688	19.688		374.062	374.062	
451	Nguyễn Tuấn Oanh	001058010031	17/05/2017	49 HÀNG NGANG, HÀNG ĐÀO, HOÀN KIẾM, HÀ NỘI			Viet Nam		3.500	3.500		525.000	525.000		26.250	26.250		498.750	498.750	
452	Nguyễn Tuấn Anh	001078021284	14/03/2019	207 Nhà A1, TT Máy Thăng Long, Phố Yên Lạc, Kim Ngưu, Vĩnh Tuy, Hanoi, Viet Nam			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
453	Nguyễn Tuấn Anh	012059846	15/08/1997	30 Hàng Đào, Hoàn Kiếm, Hà nội		0913056472	Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
454	Nguyễn Tuấn Hoàng	022498054	17/08/2011	179/30 Bạch Đằng, P.14 Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	hoangnt.sawaco(a)gmail.com	0903372381	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
455	Nguyễn Tuấn Khang	033076000227	08/04/2015	Số 45 Ngõ Văn Hương - Hàng Bót, Đống Đa, Hà Nội	0	38264566	Viet Nam		1.500	1.500		225.000	225.000		11.250	11.250		213.750	213.750	
456	Nguyễn Tùng Lâm	121561955	19/07/2002	110 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội			Viet Nam		1	1		150	150		8	8		142	142	

STT	Họ Tên	Số ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
457	NGUYỄN TÂN PHAT	331266263	16/05/2008	LAU 1, P CNTT, 30 MAC ĐINH CHI, Q1, TP HCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
458	Nguyễn Việt Hưng	111247564	12/09/2009	Nghĩa Hưng, Quốc Oai, Hà Nội	hung_nv2008@yahoo.com	0945969638	Viet Nam		175	175		26.250	26.250		1.313	1.313		24.937	24.937	
459	Nguyễn Việt Hưng	012315797	13/04/2007	Số 5, C2, làng QT Thăng Long, Cầu Giấy, Hà Nội		0913210080	Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
460	Nguyễn Văn An	194047785	11/09/2007	Tiểu khu 11 Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
461	Nguyễn Văn Bảy	012464006	13/09/2010	17 Ngách 463/17 Đồi Cẩn, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
462	Nguyễn Văn Cung	194402631	10/05/2006	0912249505_ (456789) Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
463	Nguyễn Văn Công	182553382	31/07/2006	24/3 Trần Khắc Chân P. Tân Định Q 1			Viet Nam		11.400	11.400		1.710.000	1.710.000		85.500	85.500		1.624.500	1.624.500	
464	Nguyễn Văn Cấn	197217764	09/07/2009	Khu Phố 9, phường 5 Đông Hà Quảng Trị		0905123929	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
465	Nguyễn Văn Hương	145071113	17/03/1999	Thanh Long- Yên Mỹ - Hưng Yên		0321967437	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
466	Nguyễn Văn Hạnh	171791486	31/01/1997	Khu phố 2, Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
467	Nguyễn Văn Kích	030071419	24/04/2012	24 Đại Đồng, Vạn Sơn, Đồ Sơn, Hải Phòng			Viet Nam		2.075	2.075		311.250	311.250		15.563	15.563		295.687	295.687	
468	Nguyễn Văn Kỳ	181869880	11/05/1989	Xóm 2 xã Quỳnh Giang, Quỳnh Lưu, Nghệ An			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
469	Nguyễn Văn Kỳ	042051000100	12/04/2017	Nhà 71 TT1 Tổ 9 Phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội	huongkhe1951(at)yahoo.com		Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
470	Nguyễn Văn Lanh	191223105	30/09/1978	Tiểu khu 4 Th trấn Quán Hâu, Huyện Quảng Ninh, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
471	Nguyễn Văn Lưu	1970122259	20/10/1990	KP3, phường đông Lương, đông Hà, Quảng trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
472	Nguyễn Văn Ngunh	197193880	30/03/2004	Vinh Nam, Vinh Linh, Quảng Trị			Viet Nam		1.725	1.725		258.750	258.750		12.938	12.938		245.812	245.812	
473	Nguyễn Văn Ngón	012414256	18/11/2010	11/214 Nguyễn Xiển, Thanh Xuân, Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
474	Nguyễn Văn Quang	197081814	16/02/1996	Công Ty CP Thạch Cao Xi Măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
475	Nguyễn Văn Quân	011739344	20/12/1991	202 B2, Lạc Trung, Vĩnh Tuy, Hà Nội			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
476	Nguyễn Văn Quốc	194093090	12/07/1996	Nam Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
477	Nguyễn Văn Thuận	160275955	14/07/1978	13 Trần Khánh Dư phường Tây Lộc, TP Huế			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
478	Nguyễn Văn Thu	191048430	26/04/1985	Tiểu khu 9, Bắc Lý, TP Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
479	Nguyễn Văn Tho	230562995	08/02/2010	Tổ 25, P. Quảng Phú, Tp Quảng Ngãi	nvtho(at)bsr.com.vn		Viet Nam		60	60		9.000	9.000		450	450		8.550	8.550	
480	Nguyễn Văn Trung	191284083	12/12/2009	Khu Phố 3 Phường Đông Lương - TP. Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
481	Nguyễn Văn Trường	197062467	30/10/1995	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
482	Nguyễn Văn Tuyền	194156116	04/02/1999	Tiểu khu 13, Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
483	Nguyễn Văn Tinh	186019035	21/10/2012	112 Kim Liên, Xóm 3 xã Hưng Chính, TP Vinh, Nghệ An			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
484	Nguyễn Văn Ta	141832290	15/05/2008	Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương - 184 A8, Chương Dương, Trần Phú, TP Hải Dương		0979817379	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
485	Nguyễn Văn Viên	038092015393	25/06/2019	Quan Yên, Yên Định, Thanh Hóa	thoitrangopa(at)gmail.com	0328353550	Viet Nam		5	5		750	750		38	38		712	712	
486	Nguyễn Văn Việt	142416934	11/03/2005	Tổ 3 Khu 7, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
487	Nguyễn Văn Vương	125012711	04/06/2014	Xã Trầm Lồ, huyện Thuận Thành, Bắc Ninh	a.0914876389(at)gmail.com		Viet Nam		1.200	1.200		180.000	180.000		9.000	9.000		171.000	171.000	
488	Nguyễn Văn Vương	012909984	05/10/2006	Phòng 302, ngõ 308, Minh Khai, Hà Nội		0912070736	Viet Nam		375	375		56.250	56.250		2.813	2.813		53.437	53.437	
489	Nguyễn Văn Đào	197122500	22/02/2000	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
490	Nguyễn Văn Đình	012972463	01/06/2007	Số nhà 63/133 Tân Ấp, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
491	Nguyễn Văn Dân	191224169	13/11/2001	Đại Áng, Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		1.025	1.025		153.750	153.750		7.688	7.688		146.062	146.062	
492	Nguyễn Văn Đồng	012445369	11/05/2001	1B/142 Nguyễn Ngọc Nại Hà Nội			Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
493	Nguyễn Văn Đức	181790215	01/11/1995	Thanh Chương, Nghệ An			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ hiện hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
494	Nguyễn Vũ Khanh	079085010426	11/10/2017	195/11/5 Diên Biên Phú, P15, Q Bình Thạnh, TP.HCM	vukhanh.nguyen@yahoo.com	0916430098	Viet Nam		1	1		150	150		8	8		142	142	
495	Nguyễn Vương Cương	012313040	25/02/2000	A22 TT Đồng Xá, Mai Dịch, Cầu Giấy		0909968699	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
496	Nguyễn Xuân Đoan	194034551	16/06/1993	Tiểu khu 7, Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam	500	800	1.300	75.000	120.000	195.000	3.750	6.000	9.750	71.250	114.000	185.250	
497	Nguyễn Xuân Dũng	183228608	17/01/2016	Số 460 đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Đức Thuận, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	dienlanhxuandung@gmail.com	0888661567	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
498	Nguyễn Xuân Hùng	197088855	20/04/2004	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
499	Nguyễn Xuân Hạnh	191052190	26/09/2002	Khu phố 5 phường 1 Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
500	Nguyễn Xuân Mạnh	001082009619	20/07/2015	Thôn 3 Vạn Phúc Thanh Trì, HN			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
501	NGUYỄN XUÂN PHONG	024949561	09/05/2008	32 LÊ VĂN SỸ, P 11, Q PHÚ NHUẬN, TP.HCM			Viet Nam		2.625	2.625		393.750	393.750		19.688	19.688		374.062	374.062	
502	Nguyễn Xuân Quý	197094032	13/01/1998	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
503	Nguyễn Xuân Thanh	180023681	27/01/1978	Công Ty CP Thạch Cao Xi Măng, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		5.250	5.250		787.500	787.500		39.375	39.375		748.125	748.125	
504	Nguyễn Xuân Thủy	190537705	26/06/2000	180 Nguyễn Trãi, Tây Lộc - TP Huế		054.825432	Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
505	Nguyễn Xuân Đình	034070000044	16/06/2014	Hội nông dân Việt Nam, số 9 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
506	Nguyễn Ánh Phương	012387027	09/09/2000	125B Thụy Khuê, Tây Hồ, HN		04.7325154	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
507	Nguyễn Đình Thiêm	197036351	03/05/1993	Công Ty CP Thạch Cao Xi Măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
508	Nguyễn Đình Dũng	010211230	22/10/2007	Số 8 Ngách 44/38 phố Võ Thủ Sầu, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam	vinhtien01(at)gmail.com	0934306956	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
509	Nguyễn Đình Léc	082073000242	09/04/2018	263/46 Nguyễn Hồng Đào, P14, Quận Tân Bình, TPHCM	chris.locnd(at)gmail.com	0934043536	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
510	Nguyễn Đăng Nam	001073020237	26/02/2019	31 Nguyễn Thượng Hiền, HN			Viet Nam		875	875		131.250	131.250		6.563	6.563		124.687	124.687	
511	NGUYỄN ĐẶC KHUYA	031064003303	28/02/2017	336 ĐÀ NẴNG, NGÕ QUYỀN, HẢI PHÒNG			Viet Nam		615	615		92.250	92.250		4.613	4.613		87.637	87.637	
512	Nguyễn Đức Duy	021712546	15/08/2015	529/70 Huỳnh Văn Bạch, Phường 14, Quận Phú Nhuận, TP.HCM		0903735724	Viet Nam		1.500	1.500		225.000	225.000		11.250	11.250		213.750	213.750	
513	Nguyễn Đức Dũng	011967972	17/08/2005	26, Ngõ 85, Phố 8/3, quận Mai, hai bà Trưng, HN		6362341	Viet Nam		175	175		26.250	26.250		1.313	1.313		24.937	24.937	
514	Nguyễn Đức Hữu	011828722	03/08/2006	37C Ngõ 460 Thụy Khuê- Tây Hồ		0912110299	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
515	Nguyễn Đức Minh	012667664	26/04/2012	Số 79 số 52 p Tương mai Hoàng mai HN			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
516	Nguyễn Đức Thành	190248824	15/10/1995	P. Bắc Lý, TP Đồng Hới, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
517	Nguyễn Đức Thành	012834122	25/11/2005	Cổng Đoàn đường sắt Việt Nam, 118 Lê Duẩn, Hà Nội			Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
518	Nguyễn Đức Trí	022242769	04/12/2002	524/69/16B Nguyễn Đình Chiểu, P.4 - Q.3, TP.HCM	ductri16@yahoo.com		Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
519	Ngô Dương Hùng	010119746	04/01/2007	P1-B3- Ngõ 133, Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội		903401295	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
520	Ngô Hồng Văn	013056279	22/03/2008	62, Tô 43 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội	hyvn2001@doanhtrinhvietnam.com	0916026866	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
521	Ngô Mạnh Hiệp	012132821	25/05/2000	Số 15 Hàng Dấu - Hà Nội		0913211825	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
522	Ngô Mậu Tâm	194100038	10/01/1997	58 Trần Hưng Đạo, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
523	Ngô Nguyễn Hải Đăng	191410331	28/08/1994	40/3 Trường Chinh, Xuân Phú, TP Huế		0511.537507	Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
524	Ngô Thanh Mai	011838714	19/05/1994	D9, lô 15, đô thị mới Định Công			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
525	Ngô Thanh Thủy	001165011596	11/01/2018	Tổ 18 Cụm 9 Công Vi Ba Đình Hà Nội	thuykhtc(at)vtv.vn	0912300562	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
526	NGÔ THIÊN HUONG	025241216	01/03/2010	XÃ DƯƠNG TÔ, HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG		0932992198	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
527	Ngô Thu Cẩm	194119398	01/12/1997	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
528	Ngô Thị Hải	011868785	09/07/2009	Số 7 Nhà B, Khu 343, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
529	Ngô Thị Kim Dung	171545400	09/10/1997	18 khu phố 1, P Ngọc Trạo, Bim Sơn, Thanh Hóa			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	

STT	Họ Tên	Số ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giờ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa T.K	Đã T.K	Cộng	Chưa T.K	Đã T.K	Cộng	Chưa T.K	Đã T.K	Cộng	Chưa T.K	Đã T.K	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
530	Ngô Thu Ngọc Oanh	DN0105187	10/10/2000	302, Tập thể Ban Khoa Giao TW, Cổng Vĩ, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		8 075	8 075		1 211 250	1 211 250		60 563	60 563		1 150 687	1 150 687	
531	Ngô Thu Quà	191205474	28/05/2011	KP 10, P 5 Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75 000	75 000		3 750	3 750		71 250	71 250	
532	Ngô Thu Tuyết Nhung	011850162	20/07/1994	34A Trần Phú Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10 687	10 687	
533	Ngô Việt Hạnh	070654412	26/07/2004	P. giao dịch trung tâm, NH ĐT&PT Hà Thành, 24B Hai Bà Trưng, Hà Nội			Viet Nam		61	61		9.150	9.150		458	458		8 692	8 692	
534	Ngô Văn Bình	012986906	09/08/2007	65 Ngõ Giếng Mút- Bạch Mai - Hà Nội		0985869999	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7 125	7 125	
535	Ngô Văn Hát	190962868	21/05/1983	Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Bình			Viet Nam		1.375	1.375		206.250	206.250		10.313	10.313		195.937	195.937	
536	NGÔ VĂN TÂM	121339177	08/05/1997	725 GIẢI PHÓNG- HÀ NỘI		04 36647244	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3 562	3 562	
537	Ngô Xuân Quý	011255565	31/12/2004	TT KSTK đến 1, Thanh Xuân Nam, Hà Nội		0912898599	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10 687	10 687	
538	Nguyễn Thu Xuân Hương	011978328	19/07/2011	Ban Đình chế tài chính		0988529648	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71 250	
539	Phan Khắc Quốc	190190486	15/09/1978	Khu phố 6 P.3 Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10 687	10 687	
540	Phan Kiên Cường	182390830	12/08/1998	KP 2 Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71 250	
541	Phan Minh Tuấn	022474394	18/02/2003	356/11 Sư Vạn Hạnh P9 Q10 TPHCM		0903912827	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
542	Phan Ngọc Thắng	194092918	21/11/1996	TK 5 Bắc Lý, Đông Hòn, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71 250	
543	Phan Quốc Đạt	280432673	09/08/2006	D414 BÌNH HOA, BÌNH NHAM, THUẬN AN BÌNH DƯƠNG		0650.743057	Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
544	Phan Thu Phương Chi	010627101	08/02/2006	nhà 14, ngõ 61/2 Lạc Trung, Hai Bà Trưng		0912223968	Viet Nam		4.100	4.100		615.000	615.000		30.750	30.750		584.250	584.250	
545	Phan Thu Bích Vân	001166000792	19/06/2014	N2P8 Vĩnh Hò, Đông Đa, Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
546	Phan Thu Guo	200253317	10/01/1994	42 Đào Duy Anh, q Thanh Khê, Tp Đà Nẵng		0958020945	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10 687	10 687	
547	Phan Thu Kim Nga	001161006500	01/06/2016	TT Phong Khổng, tổ 32 Trưng Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội		0977948741	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
548	Phan Thu Lý	191005208	15/10/1999	Khu phố 2 Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71.250	
549	Phan Thu Phương Thảo	183133197	29/10/1996	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71.250	
550	Phan Thu Thu Thanh	191086199	25/09/2002	03 Lý Thường Kiệt, Đông Hà, Quảng trị			Viet Nam		2.425	2.425		363.750	363.750		18.188	18.188		345.562	345.562	
551	Phan Thu Thủy Hoa	024046856	09/05/2007	39 B15/3 LÊ VĂN LƯƠNG, KP1, P. TÂN HƯNG, QUẬN 7, TPHCM			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
552	Phan Tiến Thắng	191100943	08/02/2006	Dại ang, Đông Cương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71.250	
553	Phan Tuấn Anh	011746822	28/11/2000	39 Thiên Hùng Khâm Thiên HN	nanuyet75@yahoo.com	0913524504	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14 250	14.250	
554	PHAN VINH TRÍ	190899687	14/08/2010	250 Lê Duẩn, TX Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		2.150	2.150		322.500	322.500		16.125	16.125		306.375	306.375	
555	Phan Anh Cảnh	190228381	05/05/2011	chi nhánh ctyp thạch cao xi măng quảng trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71.250	
556	Phạm Thị Việt Hương	131341617	02/06/2003	Phường Âu Cơ, TX Phú Thọ, Phú Thọ		986335878	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
557	Phú Minh Khai	111354529	05/03/2014	Số 15/246 B Đà Nẵng, Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng		0833516666	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71.250	
558	Phùng Minh Tuấn	031327225	08/02/2002	459 Nguyễn Đình Chiểu, P5. Q3			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
559	Phùng Thị Quý	010455691	02/10/2003	Số 63, ngõ 82 Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội		0904718429	Viet Nam		1.400	1.400		210.000	210.000		10.500	10.500		199.500	199.500	
560	Phùng Tấn Thọ	200917839	11/11/1984	179 Đỗ Quang, P Vĩnh Tuy, TP Đà Nẵng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71 250	71.250	
561	Phùng Văn Chuyên	011390947	12/11/2010	Số 4 Ngõ 151A Thái Hà Láng Hạ - Đống Đa Hà Nội		04.6623034, 0982369345	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
562	Phùng Văn Tâm	011524238	29/04/2003	279 Ngọc Lâm, Long Biên Hà Nội		904157309	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14 250	14.250	
563	Phùng Đức Tư	125341198	21/03/2006	Số 7, Xóm 3, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	chinhphungduc@gmail.com	0984140652	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3 562	3.562	
564	Phạm Công Thiệp	034091007587	20/04/2018	Phòng 2841, Khách San Anh Phát 4, Dốc Xước, Mai Lâm, Tỉnh Gia, Thanh Hóa	congthiepkkt54(a)gmail.com	0969509206	Viet Nam		4.300	4.300		645.000	645.000		32.250	32.250		612.750	612.750	
565	Phạm Lan Anh	001176000245	07/03/2013	SN 33- 80/03 Hoàng Đạo Thánh, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7 125	7.125	
566	Phạm Minh Tuấn	111455688	13/11/2007	09041123362, 29/12/04 (10052007), 44 Ngõ Tiến Bộ Khâm Thiên Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28 500	28.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
567	Phạm Minh Tâm	012624916	07/08/2003	Số 41, ngách 64/3, phố Phan Đình Giót, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội		0914421347	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
568	PHAM NGOC HẢO	010275366	01/04/1996	15 TRẦN BÌNH TRỌNG-HÀ NỘI		0912244880, 04.5114079	Viet Nam		4.700	4.700		705.000	705.000		35.250	35.250		669.750	669.750	
569	Phạm Quang Huân	036077000194	09/12/2014	Nhà xuất bản GTVT, 80B Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội		0913555480	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
570	Phạm Quyết Thắng	194066075	22/11/2003	Ban Quản Lý dự án Trám nghiên xi măng Quảng trị			Viet Nam		3.300	3.300		495.000	495.000		24.750	24.750		470.250	470.250	
571	Phạm Quỳnh Hoa	012772596	03/11/2010	Số 3, Phố Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	phamquynhhoaxd@gmail.com	04.37622655	Viet Nam		1.800	1.800		270.000	270.000		13.500	13.500		256.500	256.500	
572	Phạm Thanh Minh	011383800	04/07/1982	Tiểu khu 4, Thị trấn Ái Tử, Triệu Phong, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
573	Phạm Thanh Tuấn	030943733	28/05/1990	2/57 Nguyễn Đức Cảnh-An Biên-Lê Chân-Hải Phòng			Viet Nam		875	875		131.250	131.250		6.563	6.563		124.687	124.687	
574	Phạm Thu Huyền	031002753	26/03/2010	Số 100, Đường Bao Trữn Hưng Đạo, Đồng Hải 1, Hải An, HP			Viet Nam		1.850	1.850		277.500	277.500		13.875	13.875		263.625	263.625	
575	Phạm Thành Vĩnh	010043909	14/06/2010	114D4 Đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
576	Phạm Thị Bé	197183498	20/02/2003	65 Ngõ Quyền, Đống Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
577	Phạm Thị Bích Hương	200038162	07/04/1997	50 Đường 2/9, Đà Nẵng			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
578	Phạm Thị Bạch Tuyết	011575512	17/02/1995	0903477688_(tcn00)_P 33, C2, TT Kim Liên, Hà Nội	tcn06@vnn.vn		Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
579	Phạm Thị Dương Liễu	131500205	31/03/1992	Số 9 ngõ 11 tổ 80 C Khuong Trung, Thanh Xuân, HN		0912152706	Viet Nam		51	51		7.650	7.650		383	383		7.267	7.267	
580	Phạm Thị Giang	120312355	24/10/1978	Ti Thạch Bàn Long Biên Hà Nội			Viet Nam		1.500	1.500		225.000	225.000		11.250	11.250		213.750	213.750	
581	Phạm Thị Hiền	201827551	09/05/2017	XN Cơ khí Sông Đà 10, Hoà Hiệp Bắc, Liễn Châu, Đà Nẵng		0972756799	Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
582	Phạm Thị Huân	170035322	24/09/1996	217 Lê Hoàn-Phường Lam Sơn TP Thanh Hóa	kimanhgold99(at)gmail.com	0982556658	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
583	Phạm Thị Hạnh	012956792	13/04/2007	Số nhà 12B Ngõ 36, Đ. Vũ Trọng Phụng, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	hanhpt@vietcombank.vn	0914809995	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
584	Phạm Thị Hào	171798483	02/03/2007	19/77 hải thượng lân ông, phường đông vệ, thanh hóa			Viet Nam		1.750	1.750		262.500	262.500		13.125	13.125		249.375	249.375	
585	PHAM THI HỒNG	100803446	20/06/2000	VƯỜN ĐÀO, BÃI CHÁY, HÀ LONG, QUẢNG NINH		0989.664604	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
586	Phạm Thị Kim Dung	010089340	01/03/2010	134 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		4.000	4.000		600.000	600.000		30.000	30.000		570.000	570.000	
587	PHAM THI LY	271492045	26/10/2005	307 Nguyễn An Ninh, Phường 9, Thành Phố Vũng Tàu, Bà Rịa-Vũng Tàu			Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
588	PHAM THI MINH TUYẾT	200259230	20/05/2010	96 Thi Sách - Hải Châu - Đà Nẵng			Viet Nam		4.675	4.675		701.250	701.250		35.063	35.063		666.187	666.187	
589	Phạm Thị Ngọc Anh	151202608	25/05/1994	38A Trần Nhân Tông, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
590	Phạm Thị Ngọc Thu	011957551	01/06/1996	P111, Nhà D, Khu T1 Ngân Hàng, P. Hàng Bót, Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
591	PHAM THI PHUONG THAO	037189001658	25/05/2017	136/14B KP LONG ĐAI, P. LONG PHƯỚC, Q.9, HCM			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
592	Phạm Thị Thanh Thảo	271234963	07/05/2007	638 đồng khởi - F. tam hoà-Bhòa-Đnai			Viet Nam		15.000	15.000		2.250.000	2.250.000		112.500	112.500		2.137.500	2.137.500	
593	Phạm Thị Thanh Vân	011967075	17/04/2013	Số 4, 36/77 Phố 8/3 Hai Bà trung, Hà nội			Viet Nam		3.700	3.700		555.000	555.000		27.750	27.750		527.250	527.250	
594	Phạm Thị The	024236066	12/02/2004	328 Lý Thường Kiệt,P.14,Q.10, TP HCM		0	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
595	Phạm Thị Thu Hiền	011873307	07/03/2013	1305, A2, Mỹ Đình 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm Hà Nội	hiernpt77(at)gmail.com	0982108886	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
596	Phạm Thị Tuyết	012731350	07/08/2004	Nhà 6B, dãy C1, tổ 1A, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
597	Phạm Thị Vinh	190228194	21/07/2009	73 Ngõ Quyền, Phường 5 Đống Hà, Quảng Trị			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
598	Phạm Thị Yên	125878390	19/05/2016	19 Nguyễn Hữu Nghiêm - Trĩn An - Bắc Ninh			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
599	Phạm Tiến Cẩn	033049000345	20/05/2016	Số 35, ngõ 155, Đường Tiến Đồng, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
600	Phạm Tiến Dũng	011497811	03/08/2006	0975901969_(345678)_UTDT_ Số 42, ngõ 189, Khuong Thuong, Đống Đa, HN			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
601	Phạm Trương Giang	010334358	27/08/2011	Số 7, ngõ Văn Chuơng, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
602	Phạm Tuấn Anh	012766098	03/03/2005	TT Viện Điều Tra QH Rừng- Thanh Trì- Hà Nội		0913550752	Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	

STT	Họ Tên	Số ĐKSĐ	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
603	Phạm Văn Cường	191138115	14/10/2017	6-12 Phan Văn Trị, Đống Hà, Quảng Trị			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
604	Phạm Văn Dũng	190924314	22/06/2004	Khu phố 2 P. Đồng Lương, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		675	675		101.250	101.250		5.063	5.063		96.187	96.187	
605	Phạm Văn Hiến	171538286	13/06/1994	Chi nhánh cty cp thạch cao xi măng tại Bim Sơn			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
606	Phạm Văn Hương	197062445	29/05/2000	CN CTCP Thạch cao xi măng tại Quảng Trị			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
607	PHẠM VĂN PHỒNG	012731488	28/09/2013	B6-TT3 ĐO THỊ VĂN QUAN, YÊN PHÚC, PHÚC LA, HÀ ĐÔNG, HÀ NỘI	PHONGPHAMV AN79(a) GMAIL.COM	0912304789	Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
608	Phạm Văn Phú	197094090	20/01/1998	74 Ngõ Quyền, P5 Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		575	575		86.250	86.250		4.313	4.313		81.937	81.937	
609	Phạm Văn Sĩ	194378460	05/11/2005	Tiểu khu 3 Bắc Nghĩa Đồng Hới Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
610	Phạm Văn Thuận	037074000017	24/02/2014	Số 5, Ngõ 281 Trương Đình, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
611	Phạm Văn Thu	030743918	05/04/1986	Thái Sơn, An Lão, HP		0913576621	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
612	Phạm Vũ Cường	012363078	22/06/2000	Số nhà 4, ngách 82 ngõ Thái Thịnh 1 Đống Đa Hà Nội			Viet Nam		525	525		78.750	78.750		3.938	3.938		74.812	74.812	
613	Phạm Vũ Hà	100799103	28/07/2008	PHONG TO CHUC CTY CPNG VA XAY ĐUNG QUANG NINH XI MA			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
614	Phạm Xuân Hợp	190687155	30/11/1979	Tiểu khu 4, P. Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
615	Phạm Xuân Tiến	060800825	02/03/2005	Tổ 1, TT Yên Bình, Yên Bái		01685179076	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
616	Phạm Xuân Trường	011923335	21/08/2002	20A tổ 1 Tân Mai - HBT - HN			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
617	Phạm Đình Ngô	190228152	27/09/1993	25/33 An Dương Vương, TP Huế		054.825432	Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
618	Phạm Đình Nhi	181767373	14/01/1999	Khối 4 - Thị trấn Quán Hánh- Huyện Nghi Lễ c-Nghệ An		0913056327	Viet Nam		2.400	2.400		360.000	360.000		18.000	18.000		342.000	342.000	
619	Quách Thị Thanh Nhân	030887359	11/03/2011	Số 4 Nguyễn Trãi, Ngõ Quyền, HP			Viet Nam		375	375		56.250	56.250		2.813	2.813		53.437	53.437	
620	Quách Xuân Huy	001081009331	07/09/2015	Số 18 ngách 230/133 Định Công Thương Hoàng Mai Hà Nội		8552504, 0912479984	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
621	Quần Mai Yên	023848002	14/05/2015	47/24/15 Bùi Đình Túy, P24, Bình Thạnh, HCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
622	Quốc Thị Hồng Vân	197037109	29/07/1993	Khóm 3, Đồng Lương, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
623	Sân Sầu Thanh Sang	025422398	18/03/2011	907/4G Lô Gồm P.5 Q.6	sangngoi1306(at) gmail.com	0903302018	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
624	Thành Ngọc Nguyễn	011482660	26/12/2001	27 Ngõ 40 Võ Thị Sáu, P. Thanh Nhân, HBT, HN			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
625	Thái Văn Thông	190304082	10/09/2009	78 Ngõ Quyền, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
626	Thái Văn Toàn	197088794	11/12/2001	250 Lê Duẩn - Đồng Hà - Quảng Trị			Viet Nam		675	675		101.250	101.250		5.063	5.063		96.187	96.187	
627	Thần Hoàng Dung	212174138	26/09/1999	CC C6 11, Ehome 2, Khu dân cư Nam Long, Đường số 7, Phước Long B, Q9, TPHCM			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
628	Trương Anh Kiệt	030885721	18/03/2009	số 24/2 Đường Mờn, Hà Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			Viet Nam		1.050	1.050		157.500	157.500		7.875	7.875		149.625	149.625	
629	Trương Anh Tuấn	011793795	10/06/1993	28 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - HN		8266451, 0982450068	Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
630	TRƯƠNG BÍCH HÀ	001158001591	03/09/2014	269 LÊ THANH TỔNG, NGÕ QUYỀN, HẢI PHÒNG			Viet Nam		1.100	1.100		165.000	165.000		8.250	8.250		156.750	156.750	
631	Trương Hùng Sơn	181524688	07/05/1985	Vinh Phúc, Đồng Lương, Đồng Hà			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
632	Trương Quốc Trí	022765524	17/05/2005	444 Lô 4 Chung Cư 212 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TPHCM		0903888871	Viet Nam		375	375		56.250	56.250		2.813	2.813		53.437	53.437	
633	Trương Thị Hải Hà	013220147	10/07/2009	Phòng 2204, V2 Home City, 177 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	haiha vid(at)gmail.com	0962107941	Viet Nam		1.200	1.200		180.000	180.000		9.000	9.000		171.000	171.000	
634	Trương Thị Mai Hương	012474065	29/08/2001	38 Hoa Mã Phạm Đình Hồ-HBT- HN		0934688285	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
635	Trương Thị Nga	194402426	10/04/2006	Đức Giang, Đức Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
636	TRƯƠNG THỊ VĨNH HÀ	012452085	18/06/2001	Số nhà 142, Ngõ 211, Phố Khương Trung, Thanh Xuân Hà Nội	quyminzha@ gmail.com	0916979868	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
637	Trương Tuấn Anh	164118459	21/12/2007	V14- Tập thể Viện KHVN, ngõ 106 Hoàng Quốc Việt		0904559558	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
638	Trương Đức Tuyển	197075005	02/04/1996	63 Lý Thường Kiệt, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	

STT	Họ Tên	Số DKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giờ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
639	TRẦN THIẾ HẢI	023668915	04/06/2009	152A TRƯỜNG VINH KÝ, P. TÂN SƠN NHÌ, Q. TÂN PHÚ, TP. HCM			Viet Nam		3.700	3.700		555.000	555.000		27.750	27.750		527.250	527.250	
640	Trần Thế Quang	086200000119	30/11/2017	152A Trường Vinh Kỳ, Tân Sơn Nhì, Tân Phú, TP HCM	thquangtm(at)gmail.com	0906673969	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
641	Trần Bích Nga	013297914	29/04/2010	Số 7 ngõ Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
642	Trần Công Chiến	036071000334	10/08/2015	4A, TTVT Nông Nghiệp, TP Nam Định		0914538563	Viet Nam		525	525		78.750	78.750		3.938	3.938		74.812	74.812	
643	Trần Công Phương	191292900	14/07/2011	27 Trần Quang Khải, Tp Huế			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
644	Trần Công Ích	010112426	07/12/1998	Số 19 Ngách 91/20 Nguyễn Chí Thanh, HN			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
645	Trần Diệu Linh	012603517	18/04/2003	16 Nguyễn Lương Bằng, Hà Nội		0982099187	Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
646	Trần Diệu Linh	001301003583	29/03/2017	Số 2 hẻm 50/59/19 Đặng Thai Mai, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	huong19772005@gmail.com	0912705752	Viet Nam		33	33		4.950	4.950		248	248		4.702	4.702	
647	TRẦN DUY TÂN	025456423	10/05/2011	1017/26/8 Lê Văn Lương, Phước Kiến, Nhà Bè, TP. HCM.		0907362034 - 08.62680017	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
648	Trần Duy Tùng	024017363	16/04/2010	68/2 Cách Mạng Tháng 8, Phường 5, Tân Bình, TPHCM	lamth79@yahoo.com	0936322888	Viet Nam		13.000	13.000		1.950.000	1.950.000		97.500	97.500		1.852.500	1.852.500	
649	Trần Huy Thủy	012063435	20/11/2012	P210B,F2, Thành Công 2, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		10.000	10.000		1.500.000	1.500.000		75.000	75.000		1.425.000	1.425.000	
650	Trần Hùng	012298489	16/04/2011	Nhà 14 Ngõ 71 Phố Hoàng Văn Thái- Khương Trung- Thanh Xuân- HN		01245839954	Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
651	Trần Hùng Thắng	162613431	02/03/2006	697 Trường Chinh - Tp Nam Định - Tỉnh Nam Định			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
652	Trần Hậu Trình	194438587	11/09/2007	Tiểu khu 13 - Bắc Lý - Đồng Hới - Quảng Bình		052.827465	Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
653	Trần Hồng Quân	201510723	11/01/2002	L10 Hồ Xuân Hương, Đà Nẵng		0963.414.127	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
654	Trần Hữu Năm	194085900	21/06/1996	Kho thach cao Đông Hà (Chi nhánh CTCP Thạch cao XM tại Quảng Trị)			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
655	Trần Kim Ngân	011482074	28/02/2002	Số 279 Ngõ Quỳnh, Hà Nội, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
656	Trần Lê Minh Tú	221014914	17/01/2007	549/15/14 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P26, Q Bình Thạnh, Tp.HCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
657	Trần Lục Xít	010524325	18/03/1997	Ngũ Hiệp, Thanh Trì - Hà Nội			Viet Nam		4.000	4.000		600.000	600.000		30.000	30.000		570.000	570.000	
658	Trần Minh Dũng	012519221	31/08/2006	B13-Lô E9 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội	dungtran6988@gmail.com		Viet Nam		15.700	15.700		2.355.000	2.355.000		117.750	117.750		2.237.250	2.237.250	
659	Trần Minh Tuấn	001067001042	22/07/2014	25 hẻm 305/21 ngõ Quỳnh Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội		0903235002	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
660	Trần Mạnh Hòa	194405379	27/09/2006	Tiểu khu 8, Nam Lý, QB			Viet Nam		3.100	3.100		465.000	465.000		23.250	23.250		441.750	441.750	
661	Trần Mạnh Hùng	197126994	15/10/1999	Khu Phố 2 Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
662	Trần Nam Hà	011684010	16/02/2004	31 Ngõ 467/163 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
663	Trần Ngọc Sơn	197239216	07/11/1976	Triệu Thành, Triệu Phong, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
664	Trần Ngọc Thái Sơn	026079001046	29/06/2020	E4 TT Trường Lưu Trừ, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
665	Trần Phú Vinh	011997934	19/02/2011	số 6, Phan Văn Trị, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
666	Trần Quang Đức	194333459	15/09/2004	41 Trường Chinh - Bắc Lý - Đồng Hới - Quảng Bình			Viet Nam		1.600	1.600		240.000	240.000		12.000	12.000		228.000	228.000	
667	Trần Quốc Anh	197153814	26/06/2003	Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
668	Trần Quốc Dũng	001060000024	19/10/2012	10 Tập thể Bộ Công an, Ngõ 106 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	dungqt2007@gmail.com	0903406683	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
669	Trần Quốc Hoi	191277242	11/11/1988	Tiểu khu 10- Bắc Lý - Đồng Hới - Quảng Bình		0973192300	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
670	Trần Quốc Khánh	012458050	29/06/2001	48 Phố Trần Đình, Quán Cầu Giấy, Hà Nội		7680750,	Viet Nam		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
671	Trần Quốc Tuấn	197153468	19/04/2001	Khu phố 6 Phường 3 Đông Hà Quảng Trị			Viet Nam		5.100	5.100		765.000	765.000		38.250	38.250		726.750	726.750	
672	Trần Quốc Tuấn	197043784	16/11/2006	Khu phố 6 P. 5 Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		2.250	2.250		337.500	337.500		16.875	16.875		320.625	320.625	
673	Trần Quốc Định	025147410	18/08/2009	8-32 NGUYỄN THIÊN THUẬT, P. 24, BÌNH THẠNH, HCM, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
674	Trần Thanh Bình	012214580	08/05/1999	Số 2 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	

STT	Họ Tên	Số DKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
675	TRẦN THANH LIÊM	023805444	18/08/2000	342/29B CÁCH MANG THÁNG TAM - P. 10 - Q.3		8498968886	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
676	Trần Thanh Quang	025129912	25/05/2009	388 KP2, P. Tân Chánh Hiệp, Q12, TPHCM	quangvbh(at)gmail.com	0973342359	Viet Nam		3.400	3.400		510.000	510.000		25.500	25.500		484.500	484.500	
677	TRẦN THANH VŨ	024134431	28/04/2003	269/25 LÝ THƯỜNG KIỆT, P.15, Q.11, HCM	tru1969(at)yahoo.com	0918166455	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
678	Trần Thu Giang	011458370	20/06/2005	18N7B - KĐT Trung Hoa Nhân Chính, P Nhân Chính, Q Thanh Xuân, Hà Nội	tranthugiang.evnhanoi@gmail.com	0976064730	Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
679	Trần Thu Hà	011614984	28/06/2005	Số 29 Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
680	Trần Thu Lan	00116806023	20/04/2016	Số 33, Nguyễn Cao, Hà Nội, Việt Nam			Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
681	Trần Thu Lan	02418000311	06/12/2016	A27, lô 13 ĐT Đình Công, H.Mai			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
682	Trần Thị Tinh	201471446	27/07/2006	98/1 Châu Thương Văn, TP Đà Nẵng			Viet Nam		2.500	2.500		375.000	375.000		18.750	18.750		356.250	356.250	
683	TRẦN THỊ BÍCH CHINH	023042383	01/04/2002	9 LIÊU BÌNH PHƯƠNG - ẤP TÂN LẬP - XÃ TÂN THỐNG HỢI -		84934171925	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
684	Trần Thị Bích Liên	197137987	07/09/2000	Công ty cp thạch cao xi măng, 74 Ngô Quyền, P 5 Đống Hà, Quảng Tr			Viet Nam		125	125		18.750	18.750		938	938		17.812	17.812	
685	Trần Thị Cẩm Ngân	301327331	22/01/2014	CĂN C12A04 THÁP CANARY, ĐÀO KIM CƯỜNG, SỐ 1 ĐƯỜNG SỐ 104-BTT, KP3, BÌNH TRƯNG TÂY, Q2, TPHCM			Viet Nam		6.200	6.200		930.000	930.000		46.500	46.500		883.500	883.500	
686	Trần Thị Cẩm Trang	011326057	01/08/2011	Số nhà 22 ngõ 183 Đường Tiến Đông - Đống Đa - Hà Nội			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
687	Trần Thị Hiệp	194113478	27/06/1997	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
688	Trần Thị Hoa	130935838	04/08/2008	Tổ 21B - Khu 11 - Gia Cẩm - Việt Trì - Phú Thọ		0989327116	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
689	Trần Thị Hoà	181330549	11/12/1980	Khối 8 - P. Đội Cung - TP. Vinh - Nghệ An		0983846355	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
690	Trần Thị Hoà	012175256	27/07/2006	2/42/254 Đường buôi Hà Nội	nohaiminh@yahoo.com	0439368980	Viet Nam		1.750	1.750		262.500	262.500		13.125	13.125		249.375	249.375	
691	TRẦN THỊ HUỖN NGÀ	03117400729	08/08/2019	PARIS 20-12 VINHOME IMPERIA, THƯỜNG LỸ, HỒNG BÀNG, HẢI PHÒNG	NGABEO123(at)GMAIL.COM	0916009099	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
692	Trần Thị Huệ	197028265	17/09/1992	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, tại Quảng Tr			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
693	Trần Thị Huỳnh Hồng	300913424	11/08/1994	0909204766 (huynhhonghinh), 180/2 Hoà Phú - Châu Thành - Tỉnh Long An			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
694	Trần Thị Hương	034163001902	02/10/2015	P101-D2, Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội	huongvunasat(at)gmail.com	01234884567	Viet Nam		3.900	3.900		585.000	585.000		29.250	29.250		555.750	555.750	
695	Trần Thị Hương	010591721	13/08/2004	TT Cty XD CTGT 810 Hoàng Liệt/Hoàng Mai, HN		04.8616374	Viet Nam		1.500	1.500		225.000	225.000		11.250	11.250		213.750	213.750	
696	Trần Thị Hải Nga	033173002667	04/05/2018	Công ty XNK Xi măng, 228 Lê Duẩn, HN			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
697	Trần Thị Hằng	151443406	20/03/2000	Số 11, Ngõ 426/48/52 Đường Láng, P. Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội		0904197766	Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
698	Trần Thị Hồng Cảnh	197037417	27/09/1993	402 Lê Duẩn, Đương Lương, Đống Đa, Quảng Tr			Viet Nam		850	850		127.500	127.500		6.375	6.375		121.125	121.125	
699	Trần Thị Khánh Vân	181719874	22/09/2009	Khối 15, phường Lê Lợi, TP Vinh, Nghệ An		0383531432	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
700	Trần Thị Kim Anh	130760815	16/04/1981	Tổ 8A Phố Hồng Hà, Phường Tiên Cát, Việt Trì, Phú Thọ		01689437490	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
701	Trần Thị Kim Oanh	012602135	14/04/2003	553 Kim Mã_Ba Đình_Hà Nội	oanhcmc(at)gmail.com	0978080662	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
702	Trần Thị Kiều Oanh	001176003005	26/11/2014	27 ngõ 77 phố 8/3 Minh Khai, Hai Bà Trưng	Trangnt5	29/07/2020	Viet Nam		575	575		86.250	86.250		4.313	4.313		81.937	81.937	
703	TRẦN THỊ MAI HUONG	024842202	09/11/2007	1108 CC PHÚ NHUAN, 20 HOANG MINH GIAM, P9, Q. PHÚ NHUAN, TPHCM			Viet Nam		525	525		78.750	78.750		3.938	3.938		74.812	74.812	
704	Trần Thị Mai Lê	162174547	05/01/1996	493 Tiến Phong, Tp Nam định		0903433799	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
705	Trần Thị Minh Anh	001162007810	06/06/2016	Số 12 Ngõ 34 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	no_email0913215287(at)tcbs.com.vn	0913215287	Viet Nam		5.000	5.000		750.000	750.000		37.500	37.500		712.500	712.500	
706	Trần Thị Minh Hoa	025919076	19/06/2014	234/25 Nguyễn Tiểu La, P.8, Q.10, TP. HCM			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
707	TRẦN THỊ MINH HẠNH	162315289	03/03/1998	Số 455/36/13A1 Tổ 60, KP 3, P. TÂN CHÁNH HIỆP, Q.12, TP. HCM		0912763434 - MUAXUAN1980@GMAIL.COM	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
708	Trần Thị Nga	111200291	25/06/1994	M17 Thanh Xuân Nam, Hà Nội		04.8542029	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
709	Trần Thị Nhung	186431018	14/05/2004	Khu phố 4, P.5, Đông Hà, Quảng Trị		01235107799	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
710	Trần Thị Nün	171628382	16/04/2005	Khóm 5, thị trấn eaknop, huyện eakar daklak			Viet Nam		10.800	10.800		1.620.000	1.620.000		81.000	81.000		1.539.000	1.539.000	
711	Trần Thị Quy Phúc	012758047	07/01/2005	14 Làng Hạ Quận Ba Đình Hà Nội (Chi nhánh NH BIDV Đông Đô)			Viet Nam		4.000	4.000		600.000	600.000		30.000	30.000		570.000	570.000	
712	Trần Thị Thanh Tâm	030076310	13/05/2009	Tổ 17 Khu 1 Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng		0912331296	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
713	Trần Thị Thu Hiền	B3165421	24/06/2009	28 Tổ 18 Phường Mai động, Hoàng Mai, Hà Nội		0913056269	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
714	Trần Thị Thu Thủy	011984841	09/12/2006	Ngõ 260 Dãy F phòng 21 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội		0903943668	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
715	TRẦN THỊ THU VIÊN	022148687	14/02/2011	18 ĐƯỜNG SỐ 9, P. PHU MỸ, Q. 7, TP.HCM			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
716	Trần Thị Thủy An	181937156	29/03/2007	NHCT Cửa Lò - 62 Bình Minh - Cửa Lò - Nghệ An		0912743567	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
717	Trần Thị Thủy	197029743	19/08/1992	KP 2 Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
718	Trần Thị Thủy Hằng	011835371	11/11/2009	P13 dãy 42 TT Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
719	Trần Thị Thủy Nga	191224691	15/03/1988	KP 1 Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
720	Trần Thị Tâm	012658955	16/02/2004	31 Ngõ 467/163 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN	laotransss@yahoo.com	04.39938899	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
721	Trần Thị Tâm	151220883	12/04/1995	Phường Phú La, Hà Đông, Hà Nội		01679252286	Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
722	Trần Thị Tùng	030015699	18/10/2002	30/256 Lê Lợi, Hải Phòng		0934362741	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
723	Trần Thị Xanh	191299177	01/07/1989	Chi nhánh Công ty cổ phần Thạch Cao xi măng, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
724	Trần Thị Xuân	351572720	29/08/2006	86/143/9 Trương Chính, Phường 12, Quận Tân Bình, Tp.HCM			Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
725	TRẦN VINH	030894118	27/01/2003	44/32 PHẠM VĂN HAI, P.2, Q. TÂN BÌNH, HCM			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
726	Trần Việt Đế	190852130	18/04/1980	179 Ton Thất 1buey, Khu phố 3 phường 5 Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		2.750	2.750		412.500	412.500		20.625	20.625		391.875	391.875	
727	Trần Việt Tấn	011935896	02/07/2002	201 Chùa Bộc - HN		0907578866	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
728	Trần Văn Bình	197028254	17/09/1992	Ban QLDA TNXM Quảng Trị - Đông Hà - P. Đông Lương		0935612757	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
729	Trần Văn Bích	194021151	11/09/2007	052824899 (05101958) Bắc Lý, Đông Hoi, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
730	Trần Văn Công	040072000048	19/05/2015	Số 2 ngách 59/19 Đường Thái Mai, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	huong19772005@gmail.com	0912705752	Viet Nam		167	167		25.050	25.050		1.253	1.253		23.797	23.797	
731	Trần Văn Đức	190924285	10/06/2004	Công Ty CP Thạch Cao Xi Măng tại Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
732	Trần Văn Minh	197095217	16/02/1998	Công Ty Cổ phần Thạch Cao Xi măng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
733	Trần Văn Nhu	022384765	27/09/2010	159 Đường số 11, Bình Phú, F11, Q6, TpHCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
734	Trần Văn Sang	182129158	15/10/2001	Cty Xi Măng Hoàng Mai		0983538678	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
735	Trần Văn Thu	180692854	20/03/1979	Thanh Tùng, Thanh Chương, Nghệ An			Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
736	Trần Văn Thu	184114331	01/09/2000	Phòng QLCL Dây và cáp điện SINO- Bạch Liên- TT- HT		0982862377	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
737	Trần Văn Việt	181456212	02/07/2007	Xóm Mỹ Thượng - Hưng Lộc - TP Vinh - Nghệ An		0383857081	Viet Nam		225	225		33.750	33.750		1.688	1.688		32.062	32.062	
738	Trần Văn Đẩu	197194221	27/04/2004	Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
739	Trần Vinh Lê	011719657	28/09/2011	P103 Nhà E5, TT Bách Khoa, Tạ Quang Bửu, Hà Nội		0903446481	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
740	Trần Xuân Mãi	090046718	05/03/1978	Phòng TN-KCS xi ngiệp xi măng Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
741	Trần Xuân Phương	019074000320	27/11/2018	Xóm 6 Đông Ngạc - Từ Liêm - Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
742	Trần Xuân Sơn	190092888	12/06/1978	23 Nguyễn Cộn Trù, Phường 5 Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
743	Trần Xuân Thắng	142382185	18/09/2004	Phòng 706 nhà A5, Làng quốc tế Thăng Long, Hà Nội		0437931428	Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
744	Trần Ánh Dương	023817823	10/02/2001	42 đường số 5, cư xá Chu Văn An, P26, Q. Bình Thạnh			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
745	Trần Đức Quý	197184010	06/08/2003	Khóm 1, phường Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	

STT	Họ Tên	Số DKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
746	Trịnh Công Hải	170570028	02/06/1987	Khu phố 6, P Ba Đình, Bim Sơn, Thanh Hóa			Viet Nam		1.575	1.575		236.250	236.250		11.813	11.813		224.437	224.437	
747	Trịnh Lan Phương	011080084	05/08/2005	Số 19, Nhà 19, Tổ 57, Phường Dịch Vọng, CG, HN			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
748	Trịnh Sa Nhù	197066271	22/03/2008	Phường 5, đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
749	Trịnh Thu Hương	013162175	29/10/2011	TCTy công nghiệp xi măng VN, 228 Lê Duẩn, HN			Viet Nam		4.500	4.500		675.000	675.000		33.750	33.750		641.250	641.250	
750	Trịnh Thu Hành	031019532	16/05/2012	Số 59B Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	hanhthetdhh(at)gmail.com	0944441883	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
751	Trịnh Thu Khoát	038150000183	12/01/2016	Số 29, Ngõ 231, Chùa Bộc, Hà Nội			Viet Nam		5.900	5.900		885.000	885.000		44.250	44.250		840.750	840.750	
752	Trịnh Thu Minh Tâm	010060381	23/10/1996	số 26 ngách 360/5 đường La Thành, Đống đa, HN			Viet Nam		575	575		86.250	86.250		4.313	4.313		81.937	81.937	
753	Trịnh Thu Thu Hằng	090924594	19/06/2001	Số 141, ngõ 141 Nguyễn Khang, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội		0984900827	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
754	Trịnh Thu Thủy	038301011844	12/07/2018	Số 7 Dương Văn An, TP Huế		0825667497	Viet Nam		42.700	42.700		6.405.000	6.405.000		320.250	320.250		6.084.750	6.084.750	
755	Trịnh Đình Trường	171732241	22/10/2002	Chủ nhânh cty cp thạch cao xi măng tại Bim Sơn			Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
756	Tô Hoàng Minh Thông	022861380	07/01/2003	406 Lê 1 CX Thanh Đa P27 Q Bình Thạnh TPHCM	thuenlong@hcmfp.vn	0903742400	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
757	Tô Hoàng Quân	011973619	12/10/2004	3B lô 14 Phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
758	TÔ MINH CHÁU	020474781	03/03/2010	33/20 LY VAN PHUC, P. TÂN ĐÌNH, QUẬN 1, TPHCM			Viet Nam		10.000	10.000		1.500.000	1.500.000		75.000	75.000		1.425.000	1.425.000	
759	Tướng Thị Phương Lan	010443089	10/06/2005	Số 37, Đường 171 Ngọc Thụy, Gia Lâm, Hà Nội			Viet Nam		6.500	6.500		975.000	975.000		48.750	48.750		926.250	926.250	
760	Tướng Phú Dương	012375967	30/08/2000	17A2 Tổ 35 Thanh Xuân Nam Hà Nội		0904224555	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
761	Tạ Hồng Thái	012752542	27/02/2005	Phong 407, A5, tập thể Thanh Công, Ba Đình, Hà Nội		04 831 2794	Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
762	Tạ Thị Kim Anh	010711528	12/03/2011	211B7 Tân Mai Quận Hoàng Mai HN			Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
763	Tạ Thị Tâm	001154002229	22/06/2015	Số 8 Ngõ Gia Khâm Gia Lâm HN			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
764	Tạ Thị Tú Trinh	010190737	03/07/1998	31 H7 Nguyễn Thiệp, Hoàn Kiếm, Hà Nội (31H7)		04 8733650	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
765	Tăng Báu Khin	023761480	22/08/2011	1960 HOANG XUÂN NH, P. PHÚ TRUNG, Q. TÂN PHÚ, TP. HCM			Viet Nam		175	175		26.250	26.250		1.313	1.313		24.937	24.937	
766	Tổng Lê Minh	164240870	08/09/2014	153A, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội			Viet Nam		4.800	4.800		720.000	720.000		36.000	36.000		684.000	684.000	
767	Vũ Thu Chung	012348638	22/05/2000	11A3, Tổ 106, Ô Chợ Dừa, Hà Nội		982176167	Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
768	Vũ Như Đăng	194011965	30/07/1991	0912566893, (220875)_Phong Thủy, Lê Thủy, Quảng Bình			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
769	VÕ PHÚ TÂN	285486296	01/07/2010	448 NGUYỄN VĂN TĂNG, LONG THANH MỸ, Q.9, TP.HCM	VOPHUTAN21081995(at)GMAIL.COM	0903082195	Viet Nam		5.000	5.000		750.000	750.000		37.500	37.500		712.500	712.500	
770	Vũ Quốc Hiệp	011604916	19/11/2007	Số 133B Núi Trúc, Ba Đình, Hà Nội, Viet Nam		0	Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
771	Vũ Thành Long	023154488	15/12/2003	499/43 Hương lộ 3, Bình hưng hóa, Bình tân - TP. Hồ Chí Minh		38113086	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
772	Vũ Thị Diễm	197202923	23/09/2004	Khu Phố 2 Đồng Lương, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
773	Vũ Thị Hiền	191194024	08/07/1987	Tiểu khu 12 Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình			Viet Nam		1.700	1.700		255.000	255.000		12.750	12.750		242.250	242.250	
774	Vũ Thị Huệ	190190696	25/09/2002	Chủ nhânh Cty CP thạch cao XM Quảng trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
775	Vũ Thị Ngẫu	194015062	11/04/1991	Quảng Xuân , Quảng Trạch, Quảng Bình			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
776	Vũ Văn Dũng	024241002	10/03/2004	73/18A Duy Tân P15, Quận Phú Nhuận , TP HCM.		0511.894484	Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
777	Vũ Văn Liêm	197427949	02/02/2007	Chủ nhânh Công ty Cổ phần Thạch cao xi măng Quảng Tr			Viet Nam		1.100	1.100		165.000	165.000		8.250	8.250		156.750	156.750	
778	Vũ Văn Liêm	197427949	02/02/2000	Khu phố 6, phường 5, Đồng Hà, Quảng Trị.			Viet Nam	825		825	123.750		123.750	6.188		6.188	117.562		117.562	
779	Vũ Xuân Tịch	190870853	05/03/1980	Số 03, Ngõ Quyền, Đồng Hà, Quảng Trị			Viet Nam		1.200	1.200		180.000	180.000		9.000	9.000		171.000	171.000	
780	Vân Hải Hà	201100063	30/10/2012	393 Trùng Nữ Vương - Đà Nẵng			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
781	Vân Quang Huỳnh	191569807	17/02/2003	102 Ngụ Bình, An Cựu, TP. Huế			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	

STT	Họ Tên	Số DKSII	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
782	Vân Thành Nho	023455680	21/11/1999	194 Bắc Hải, Phường 6, Quận Tân Bình, TP HCM		0913716381	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
783	Vân Thủy Vân	013013109	09/10/2007	1053 Hồng Hà, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Viet Nam		5	5		750	750		38	38		712	712	
784	Vân Thị Mai Hương	011762463	22/05/2002	B8, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội		0913283400	Viet Nam		8.500	8.500		1.275.000	1.275.000		63.750	63.750		1.211.250	1.211.250	
785	Vũ Anh Tuấn	024630038	28/08/2006	38 Lê Tuấn Mậu, F13, Q6, HCM			Viet Nam		3.200	3.200		480.000	480.000		24.000	24.000		456.000	456.000	
786	Vũ Công Thánh	013451246	19/07/2011	Phòng 16 10, Tòa T2, Chung Cư TSQ, KĐT Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
787	Vũ Cẩm Thủy	012286429	07/10/1999	1F10 TT Tổng cục 2, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội, Viet Nam	a(ai) vndirect.com.vn	0	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
788	Vũ Duy Hoài	182181221	28/11/2009	7/2B Phan Huy Ích, P.14, Q Gò Vấp, Tp HCM	hoai vua(at) hotmail.com.vn	vina0938505006	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
789	VŨ DƯƠNG BÍCH THẢO	023203199	05/09/1997	21 Đường Thăng Long, Phường 4, Quận Tân Bình Hồ Chí Minh		0938307899	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
790	Vũ Dương Khuê	111650317	16/12/2008	P.202, 17T1, CT2 Trung Văn, Vinaconex 3, Nam Từ Liêm, Hà Nội		0983182248	Viet Nam		4.000	4.000		600.000	600.000		30.000	30.000		570.000	570.000	
791	VŨ HOÀNG ANH	001077000727	01/10/2013	P.1702, Nhà CT2A, Ngõ 106, Hoàng Quốc Việt Hà Nội	hoanganh8189@gmail.com	0935697989	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
792	Vũ Hải Thanh	001076015349	03/05/2017	P12-C6 Trung Tự, Hà Nội	thanhvh_gv@yahoo.com		Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
793	Vũ Hồng Trung	011801170	21/11/2003	Số 216, Tô 30, Phường Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
794	Vũ Minh Thắng	012012801	09/04/1997	Số 10, Ngõ 179, Đồi Cẩn, Hà Nội			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
795	VŨ PHI BẢNG	082177000474	29/03/2018	215-217 TRẦN HƯNG ĐẠO, Q.1, TPHCM	BANGVUXP@GMAIL.COM	0918749039	Viet Nam		8.100	8.100		1.215.000	1.215.000		60.750	60.750		1.154.250	1.154.250	
796	Vũ Quang Bình	011922549	02/02/1996	305 tổ 15 Phương Liên, Đống Đa - Hà Nội	binhvuqu@hn.vnu.vn	04.8524399	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
797	Vũ Thanh Lâm	011726126	13/10/2008	Số 2, nganulic Khanulic VonulIDNulinh, Hanulloomulit, Viet Nam	a(at) vndirect.com.vn	0	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
798	Vũ Thành Thiệu	162084013	11/04/1994	Công ty Bao bì Xi măng Bút Sơn			Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
799	VŨ THỊ DUNG	031024119	04/05/2012	Tổ 9 Cụm 8 Lâm Hà, Kiến An, Hải Phòng			Viet Nam		1.300	1.300		195.000	195.000		9.750	9.750		185.250	185.250	
800	Vũ Thị Hồng Vân	023450527	30/06/2015	139 ĐB, Lý Chính Thắng, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	hongvan0919(at) yahoo.com	0903664407	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
801	Vũ Thị Kim	012461160	16/07/2001	275/40/2 bach dang p15 q binh thanh hcm		0908110894	Viet Nam		800	800		120.000	120.000		6.000	6.000		114.000	114.000	
802	Vũ Thị Kim Nhung	012443629	22/10/2013	Phòng kế hoạch, Cty cp Xây lắp Bưu điện HN, 51 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, HN			Viet Nam		6.000	6.000		900.000	900.000		45.000	45.000		855.000	855.000	
803	Vũ Thị Mai	012420872	08/01/2011	Ngõ 100 Hoàng Quốc Việt, số nhà 1 tập thể Cục Cảnh sát Kinh tế, tổ 20B, cụm 2, P. Xuân La, Q. Tây Hồ, Hà Nội	vumai150159(at) gmail.com	0979158936	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
804	Vũ Thị Minh Tâm	162254087	24/03/2009	phòng 224 khu TT Dệt Kim Đồng Xuân nhà A, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội		0989066755	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
805	Vũ Thị Nguyệt	012644418	20/12/2005	ROYAL CITY NGUYEN TRAI, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội			Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
806	Vũ Thị Nhi	011558083	28/04/2010	207 nhà A, TT Công ty thuế tàu, P. Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, HN			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
807	Vũ Thị Nhân	031102709	06/06/1997	Số nhà 73 ngõ Đặng Kim Nê, HP		0915541819	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
808	Vũ Thị Phương	171625147	19/06/2002	P. Nam Ngạn, TP Thanh Hoá, Thanh Hoá		0983204005	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
809	Vũ Thị Sợi	034172006871	14/02/2019	XN ICTCP 909 Mường La Sơn La		01694431351	Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
810	VŨ THỊ THANH HƯƠNG	023624349	18/09/2012	188 Phan Văn Hân, Phường 17, Quận Bình Thạnh Hồ Chí Minh			Viet Nam		1.100	1.100		165.000	165.000		8.250	8.250		156.750	156.750	
811	Vũ Thị Thanh Vân	001157010967	18/04/2018	Số 45 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội		0914336310	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
812	Vũ Thị Thu Hà	010423851	13/06/2008	206-B2 Trại Gông Thanh Nhà-Hin	vuthuhai181@yahoo.com	0914336310	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
813	VŨ THỊ THƯƠNG HUYỀN	012681593	01/04/2004	SN 67 NGÕ 221 TÔN ĐỨC THẮNG, ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI	LUUVUHUUYEN KHANH@GMAIL.COM	0913598463	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
814	Vũ Thị Tuyết	168100750	31/08/2000	Số 18 Ngõ 18 Phố Vồng Thị Lạc Long Quân Phường Bưởi Tây Hồ Hà Nội	snow6_5@yahoo.com	0439343137/0569	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
815	Vũ Trung Nghĩa	162938447	30/08/2005	Số nhà 39, Ngõ 184, Vương Thừa Vũ, Thanh Xuân, Hà Nội	trungnghia_nh@gmail.com	0933366682	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
816	Vũ Trung Tĩnh	271979796	28/06/2011	ấp 3, vịnh tấn, vịnh cầu, Vĩnh Cửu, Đồng Nai	vutinh0968(at) gmail.com	0968491049	Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa I.K	Đã I.K	Cộng	Chưa I.K	Đã I.K	Cộng	Chưa I.K	Đã I.K	Cộng	Chưa I.K	Đã I.K	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
817	Vũ Văn Dấu	010451108	03/05/1999	228 Lê Duẩn - Hà Nội (Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam)		0903262215	Viet Nam	1.400		1.400	210.000		210.000	10.500		10.500	199.500		199.500	
818	Vũ Đình Triển	141974119	11/08/2003	số 30, ngách 416/12 Vĩnh Hưng, Thanh Trì, Hoàng Mai, Hà Nội	bacnscuam(at)yahoo.com.vn	0982539527	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
819	Vũ Đình Xuất	012895229	21/06/2006	số nhà 45 ngách 399/22 Ngoc Lâm- Long Biên- HN			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
820	Vũ Đình Dấu	034061001730	05/05/2016	Số 111 đường Hùng Duệ Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
821	Vũ Đức Phương	150979812	12/02/2004	Số 41 đường số 9, Linh Trung, Thủ Đức			Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
822	Đinh Hoa Mai	012750882	01/04/2005	Tầng 9 Tòa nhà Mobilephone, khu VP 1, Khu đô thị Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0903210008	Viet Nam		5	5		750	750		38	38		712	712	
823	Đinh Khánh Hoà	012915084	24/02/2009	103 E5 Tập thể Bạch Khoa, Hà Nội, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
824	Đinh Quang Thủy	090648735	26/05/2008	Bãi Bông, Phố Yên, Thái Nguyên	freewonghn@yahoo.com.vn	0916065688	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
825	Đinh Quốc Hiếu	197022716	30/10/1995	Số 14 đường Ngô Quyền, Đống Hà, Quảng Trị			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
826	Đinh Quốc Hà	011318814	30/12/2002	Số 9A Trần Khánh Dư, Hà Nội		0946651968	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
827	Đinh Thanh Mai	012291040	01/10/1999	Số 3-66 ngõ Thông Phong, Tôn Đức Thắng, Hà Nội, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
828	Đinh Thủy Hằng	011815949	30/12/2010	15 ngõ 281 Tam Trinh			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
829	Đinh Thị Hoài	001182001799	14/05/2014	TT X'n TCCG và XL Thanh Xuân, Hà Nội			Viet Nam		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
830	Đinh Thị Hoàng Lan	024178845	19/11/2003	5/6D Trần Nãi, P.Bình An, Q.2, TPHCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
831	Đinh Thị Hồng Diệp	011893950	18/10/2010	15/348 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
832	Đinh Tuấn Anh	031157612	09/06/1998	30, Đoàn Kế Thiện, Cầu Giấy, HN		0989262046	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
833	Đinh Văn Kiên	197037423	27/09/1993	Phủ Thủ, Kinh Môn, Hải Dương			Viet Nam		3.125	3.125		468.750	468.750		23.438	23.438		445.312	445.312	
834	Đinh Văn Tâm	111155503	12/12/1988	CN Công ty CP Thạch cao Xi măng tại Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
835	Đinh Xuân Hòa	011235773	21/09/2007	P205 - C9 Nam Thành Công, Láng Hạ, Hà Nội			Viet Nam		1.600	1.600		240.000	240.000		12.000	12.000		228.000	228.000	
836	Đinh Đức Chuẩn	012292984	18/02/2000	Tổ 33 Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, HN		047840774	Viet Nam		2.625	2.625		393.750	393.750		19.688	19.688		374.062	374.062	
837	Đoàn Hồng Hà	011907067	29/03/2010	P107, ngõ 156 Kim Ngưu, phường Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	doan0509hai(at)gmail.com	0942332986	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
838	Đoàn Hồng Hải	001073007516	12/01/2016	140 Nguyễn Khuyến, Hà Nội			Viet Nam		9.500	9.500		1.425.000	1.425.000		71.250	71.250		1.353.750	1.353.750	
839	Đoàn Kim Anh	011653076	26/06/1996	Số 5/165, Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
840	Đoàn Lê Minh	012055707	25/09/2002	Số 7, Ngõ 37, Đồng Cúc, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội		0903.206.816	Viet Nam		175	175		26.250	26.250		1.313	1.313		24.937	24.937	
841	Đoàn Ngọc Bích	100754395	09/09/1998	SN 3 ngõ 133 Hoa Bằng, Hà Nội, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
842	Đoàn Thế Việt	183003983	30/08/2004	Phòng KTKH, CTCP Xây Dựng Điện VNECOS, Đà Nẵng(05061992)		0914.159.928	Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
843	Đoàn Thị Lan Hương	036165000043	06/09/2014	68/477 đường Nguyễn Trãi- Quận Thanh Xuân HN			Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
844	Đoàn Thị Ngọc Diệp	031180091	27/07/1998	16/168 Hào Nam, Đống Đa Hà Nội	diệp1983@yahoo.com	0912091983	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
845	Đoàn Thị Thu Loan	001159010679	14/08/2017	1B1 tập thể Nguyễn Công Trứ, Hà Nội			Viet Nam		10	10		1.500	1.500		75	75		1.425	1.425	
846	Đoàn Thị Thu Trang	311785417	30/05/2009	ấp Khu phố, Hòa Hưng, Cầu Bè, Tiền Giang			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
847	Đoàn Thị Thủy Hằng	013017871	14/11/2007	Số 7, ngõ 192/3 Hà Đình, Thanh Xuân Hà Nội	doanthuyhang@gmail.com	0983496007	Viet Nam		7.100	7.100		1.065.000	1.065.000		53.250	53.250		1.011.750	1.011.750	
848	Đoàn Trọng Mạnh	197065964	25/12/2010	09141276135_(28071968), Đống Hà Quảng Trị			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
849	Đoàn Văn Nô	190924403	07/06/1982	Đống Lương, Đống Hà, Quảng Trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
850	Đoàn Xuân Nghĩa	012604550	05/05/2003	55 ngõ Mai Hương, Bạch Mai, HN		01268284749	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
851	Đàm Anh Tài	182155333	16/08/1995	P Bến Thủy Tp Vinh - Nghệ An (582003)		0915131415	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
852	Đàm Thị Bình	135437421	09/01/2007	Trường Tiểu học Tam Hồng I - Yên Lạc - Vĩnh Phúc		0985692422	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
853	Đàm Thị Hương	025314305	22/06/2010	40 Mạc Đình Chi, P Dakao, Q1 TPHCM			Viet Nam		1.400	1.400		210.000	210.000		10.500	10.500		199.500	199.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
854	Đào Bích Thuộc	010183312	07/11/1997	65 ngõ 101 Thanh Nhân, Hà Nội			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
855	Đào Công Minh	210032963	05/02/2009	08 VÕ VĂN DŨNG, QUY NHƠN, BÌNH ĐỊNH		0914075748	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
856	Đào Thùy Hà	031004989	20/02/2008	62 Quang Trung, Hồng Bàng, Hải Phòng		0973734978	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
857	Đào Thị Minh Thu	001171011503	27/02/2017	Số 12, Đường Ngô Quyền, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội		0988264188	Viet Nam		375	375		56.250	56.250		2.813	2.813		53.437	53.437	
858	Đào Thị Mến	025200816	09/11/2009	232/1/17 Bình Lợi, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
859	Đào Thị Ngọc Minh	010031387	16/02/2011	Số 40 hàng Ngang Hà Nội			Viet Nam		650	650		97.500	97.500		4.875	4.875		92.625	92.625	
860	Đào Tấn Việt	201329929	28/10/1993	12/3 Lý Thường Kiệt, Đà Nẵng			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
861	Đào Đình Tiếp	111200957	25/07/2006	Số 8 ngõ 1 Yết Kiêu - Hà Đông - Hà Tây		0915002393	Viet Nam		30	30		4.500	4.500		225	225		4.275	4.275	
862	Đặng Công Nguyễn	131598706	25/12/1998	cty TNHH KOKUYO VN,Khu CN NOMURA Hải Phòng		0912050365	Viet Nam		400	400		60.000	60.000		3.000	3.000		57.000	57.000	
863	Đặng Hồng Thi	001179003575	20/11/2014	150 tổ 19 phường Vĩnh Tuy - HBT- HN			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
864	Đặng Minh Hoàng	011713348	11/11/2004	Số 76- Ngõ 1- Phan Đình Giót- Thanh Xuân- Hà Nội			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
865	Đặng Minh Thi	011938452	25/09/2001	71 Yên Ninh, Hà Nội		0942222123	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
866	Đặng Mạnh Trí	012750439	31/12/2004	P403, Tập Thể Bưu Điện VT40 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
867	Đặng Ngọc Diệp	012054117	20/04/2012	số 13 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội			Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
868	Đặng Quốc Khánh	011719141	10/08/2007	1BK20 Trương Định, Tương Mai, HN			Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
869	Đặng Thái Hùng	273293799	08/06/2005	17A Trương Vĩnh Ký p Phước Hiệp Tp Bà Rịa BRVT	dangthaihungit(at)gmail.com	0949292359	Viet Nam		20	20		3.000	3.000		150	150		2.850	2.850	
870	ĐẶNG THUY LINH	042187000878	25/10/2018	A18-3A CC JAMILA, P. PHỐ HỮU, Q.9, HCM	DANGTHUYLI NH401(at)GMAIL.COM	0932743434	Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
871	Đặng Thủy Loan	011795366	10/12/2009	129 Phố Huế, Hà Nội	loand1129@gmail.com	0989152886	Viet Nam		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
872	Đặng Thế Hoa	197228827	11/04/2013	Số 80, Ngõ Quyền, khu phố 4, Phường 5, Đồng Hới, Quảng Trị			Viet Nam		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
873	Đặng Thị Hoài	171863187	27/11/2006	chi nhánh ctp thạch cao xi măng tại quảng trị			Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
874	Đặng Thị Ngọc Lan	090187285	23/03/2006	Xuân Tiến, Xuân Trường, Thái Nguyên			Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
875	Đặng Thị Thanh Hương	001179005554	16/01/2019	14a Ngõ 612 Phố Trinch Kinh- Thanh Xuân Hà Nội		0913537497	Viet Nam		175	175		26.250	26.250		1.313	1.313		24.937	24.937	
876	ĐẶNG THỊ THẢO LAN	011850809	30/10/2010	402 C6A QUYNH MAI-HAI BA TRUNG-HA NOI	DANGTHAO LAN@YAHOO.COM	0913031135	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
877	ĐẶNG THỊ TRANG	201095301	31/03/2011	78 Pasteur, Đà Nẵng			Viet Nam		1.100	1.100		165.000	165.000		8.250	8.250		156.750	156.750	
878	ĐẶNG VĂN NGÂN	168182437	05/05/2003	Đức Diên - Phú Diên - Từ Liêm - Hà Nội		0933875688	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
879	Đặng Văn Quang	180417192	24/08/1978	Xóm 2, Xã Xuân Thành, Yên Thành, Nghệ An			Viet Nam	500		500	75.000		75.000	3.750		3.750	71.250		71.250	
880	Đặng Văn Quảng	164176309	23/08/2001	56 Hoàng Diệu, P Thanh Bình, Ninh Bình			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
881	Đặng Xuân Mạnh	011608963	22/03/1995	120 tổ 14 Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội		0913015263	Viet Nam		525	525		78.750	78.750		3.938	3.938		74.812	74.812	
882	Đỗ Thế Sáng	012016058	13/03/1997	Xóm 1 Đồng Ngạc - Từ Liêm - Hà Nội		0983661802	Viet Nam		200	200		30.000	30.000		1.500	1.500		28.500	28.500	
883	Đỗ Thị Bích Hào	023858557	26/10/2001	12 03A, Cao ốc Scerc, Trường Sa, P12, Q3, HCM		0982751646	Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
884	Đỗ Thị Hương Lan	012175000036	24/05/2018	LK1 E03, SP Iendora, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	chuotchi1008(at)gmail.com	0834110475	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
885	Đỗ Thị Hào	011964320	22/01/2010	Số 62, Tổ 43 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	hym2001@yahoo.com	0916026866	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
886	Đỗ Thị Minh Hà	011141283	04/11/1998	17A ngách 260/10 ngõ 260 Thụy Khuê			Viet Nam		900	900		135.000	135.000		6.750	6.750		128.250	128.250	
887	Đỗ Thị Ngọc Ánh	012008965	26/03/1999	Số 4, khu 3, Liên Cơ, Đại Mỗ, Hà Nội			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
888	Đỗ Thị Ngọc ánh	001180005432	06/04/2015	Liên Cơ Đại Mỗ - Từ Liêm - Hà Nội			Viet Nam		300	300		45.000	45.000		2.250	2.250		42.750	42.750	
889	Đỗ Thị Oanh	022327970	29/12/1995	268 Hòa Hảo, P.4, Q.10, Tp HCM			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	

STT	Họ Tên	Số ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
890	Đỗ Thị Phương Dung	011835458	06/12/2006	Phòng 1418 Tòa nhà Capital Garden, ngõ 102 Trường Chinh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam	zixunhuah(at)gmail.com	0982996368	Viet Nam		25	25		3.750	3.750		188	188		3.562	3.562	
891	Đỗ Thị Thanh Lâm	010593524	06/08/2002	Số 9, ngõ 87, Lê Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội		01696152222	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
892	Đỗ Thị Thuý	012563194	23/09/2002	248A Giáp Bát - Hoàng Mai - Hà Nội			Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
893	ĐỖ THỊ TUYẾT MINH	233080477	30/08/2012	2 Phan Bội Châu, Quyết Thắng, Kon Tum			Viet Nam		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
894	Đỗ Việt Đăng	033087003628	12/10/2017	Đình Dù, Văn Lâm, Hưng Yên			Viet Nam		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
895	Đỗ Văn Lương	145680133	07/05/2011	Chi Dao, Văn Lâm, Hưng Yên			Viet Nam		5.000	5.000		750.000	750.000		37.500	37.500		712.500	712.500	
896	Đỗ Văn Mạnh	111572610	31/08/2009	Cổ Đô, Ba Vì, Hà Nội		0972556152	Viet Nam		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
897	Đỗ Vũ Thùy Anh	111862699	03/11/2004	P212, CTIA Đô Thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Tây	thuy_anh_85@	042.2428602	Viet Nam		75	75		11.250	11.250		563	563		10.687	10.687	
898	Đỗ Đình Ngọc	191187328	06/03/2010	Cầu Lão (Hoa Dương), xã Trường Thịnh, Hưng Hòa, Hà Nội			Viet Nam		19.250	19.250		2.887.500	2.887.500		144.375	144.375		2.743.125	2.743.125	
899	Đỗ Đức Ngọc	142020757	10/03/1999	B201, Tecco Tower, C1, Quang Trung, TP Vinh, NA		0989981499	Viet Nam		500	500		75.000	75.000		3.750	3.750		71.250	71.250	
Cộng Cả nhân								17.200	1.611.033	1.628.233	2.580.000	241.654.950	244.234.950	129.001	12.082.836	12.211.837	2.450.999	229.572.114	232.023.113	
h. Tổ chức:																				
900	CTCP Chứng khoán FPT	61/GCNTVLK	26/07/2007	Số 52 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội		04 37737070	Viet Nam		83	83		12.450	12.450					12.450	12.450	
901	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	71/GCNTVLK	30/11/2007	Tầng 1-3 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngõ Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội		024.38181888	Viet Nam		50	50		7.500	7.500					7.500	7.500	
902	Công ty CP Xi măng Hà Tiên 1	0301446422	26/07/2010	360 Bến Chương Dương, P.Cầu Kho, Q1		907528275	Viet Nam		700.000	700.000		105.000.000	105.000.000					105.000.000	105.000.000	Loại 2 CLK 0 - LK 7000000
903	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình	23/GCNTVLK	12/10/2006	Tầng 16, số 36 phố Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP Hà Nội		5624626	Viet Nam		50	50		7.500	7.500					7.500	7.500	
904	Công ty Cổ phần Chứng khoán HDB	51/GCNTVLK -2	29/08/2018	Lầu 3B và 9, số 58 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Q1, TP.HCM		62836888	Viet Nam		25	25		3.750	3.750					3.750	3.750	
905	Công ty cổ phần Chứng khoán IR	73/GCNTVLK	19/12/2007	Tầng 8, Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.		0445568888	Viet Nam		19	19		2.850	2.850					2.850	2.850	
906	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam	109/GCNTVLK	03/07/2009	306 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội		0439741770	Viet Nam		25	25		3.750	3.750					3.750	3.750	
907	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NHÀ ĐỒNG BÀNG SÔNG CỬU LONG	40/GCNTVLK -2	25/01/2013	Lầu 2,3,4B Tòa Nhà Antex Saigon, 236-238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM			Viet Nam		25	25		3.750	3.750					3.750	3.750	
908	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN	03/GCNTVLK	07/07/2006	1, tầng 10, tầng 11 Tháp BIDV - 35 Hàng Vôi, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội		2200668	Viet Nam		75	75		11.250	11.250					11.250	11.250	
909	Công ty Cổ phần Chứng khoán SME	58/GCNTVLK	13/04/2007	15 Tô Hiến Thành, P. Bưởi, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh		080 48060	Viet Nam		50	50		7.500	7.500					7.500	7.500	Loại 2 CLK 0 - LK 50
910	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	02/GCNTVLK -3	20/12/2018	Số 72 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh		0838242897	Viet Nam		75	75		11.250	11.250					11.250	11.250	
911	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	26/GCNTVLK	05/12/2006	Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội			Viet Nam		70	70		10.500	10.500					10.500	10.500	
912	Công ty cổ phần Chứng khoán VPS	30/GCNTVLK	25/12/2006	Khu Văn phòng số 65 phố Cẩm Hội, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Viet Nam		75	75		11.250	11.250					11.250	11.250	
913	Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng	29/GCNTVLK -1	05/06/2012	102 Nguyễn Thị Minh Khai, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng		0511888456	Viet Nam		50	50		7.500	7.500					7.500	7.500	
914	Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải đường sắt	3138/0Đ-BGTVT	20/10/2004	120 Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội			Viet Nam		52.500	52.500		7.875.000	7.875.000					7.875.000	7.875.000	
915	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRE XANH	0315775755	08/07/2019	CĂN C1-12A04, TẦNG 12A, THÁP CANARY, ĐÀO KIM CƯỜNG, SỐ 01 ĐƯỜNG SỐ 104-BTT, KP3, BÌNH TRƯNG TÂY, Q2, HCM	LUCVANCUON G(at)GMAIL.COM	0907444700	Viet Nam		2.500	2.500		375.000	375.000					375.000	375.000	
916	Công ty TNHH Chứng khoán JB Việt Nam	53/GCNTVLK 2	14/02/2007	Số 8 Thuận Quang, Hai Bà Trưng, Hà Nội		04 942 9773	Viet Nam		45	45		6.750	6.750					6.750	6.750	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK năm giữ			Số tiền cổ tức trước thuế			Thuế thu nhập cá nhân			Số tiền cổ tức sau thuế			Ghi chú
								Chưa L.K	Đã L.K	Cộng	Chưa L.K	Đã L.K	Cộng	Chưa L.K	Đã L.K	Cộng	Chưa L.K	Đã L.K	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
917	Công ty TNHH Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	82/GCNTVLK	10/01/2008	Tòa nhà Le Meridien, tầng 07, số 3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM		08 910 2222	Viet Nam		75	75		11.250	11.250					11.250	11.250	
918	Công ty TNHH Ái Lạc	2815/GP/TLĐN	28/11/1996	Số 3F2, Thái Hà, Đống Đa, HN			Viet Nam		30.000	30.000		4.500.000	4.500.000					4.500.000	4.500.000	
919	Tổng Công ty Xu măng Việt Nam	0100106320	31/03/2020	228 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội			Viet Nam		3.584.525	3.584.525		537.678.750	537.678.750					537.678.750	537.678.750	
Cộng Tổ chức									4.370.317	4.370.317		655.547.550	655.547.550					655.547.550	655.547.550	
CỘNG TRONG NƯỚC								17.200	5.981.350	5.998.550	2.580.000	897.202.500	899.782.500	129.001	12.082.836	12.211.837	2.450.999	885.119.664	887.570.663	
2. NƯỚC NGOÀI																				
a. Cá nhân																				
920	ALEXANDRE ROBERT IDARECI	IB1536	15/06/2017	Plaza Mont Kiara B-5-8 in Mont Kiara, Kuala Lumpur 50480, Malaysia	A(ar) IDARECI.NET	60172295880	France		600	600		90.000	90.000		4.500	4.500		85.500	85.500	
921	Chung Seung Il	IA1646	11/07/2008	144-9 Haeng Chon dong, Jong ro gu, Seoul , Korea	netcoya@naver.com	011-264-2475	Republic of Korea		3.000	3.000		450.000	450.000		22.500	22.500		427.500	427.500	
922	IGOTA TAEKO	IS1795	31/10/2006	1-2-917 Yoshitama-cho, Nakaku, Yokohama-shi, Japan			Japan		1.575	1.575		236.250	236.250		11.813	11.813		224.437	224.437	
923	Isaka Yoichi	IA2310	17/09/2008	415 Verena Higashi Totsuka II, 198-1 Maedacho, Totsukaku, Yokohamashi, Kanagawaken, 244-0804, Japan			Japan		2.000	2.000		300.000	300.000		15.000	15.000		285.000	285.000	
924	KAI NORIFUMI	IS6134	09/07/2007	5-10-71 GORYO KUMAMOTOSHI KUMAMOTO 861-8035 JAPAN			Japan		350	350		52.500	52.500		2.625	2.625		49.875	49.875	
925	KIM SUK KWENG	IS6907	13/08/2007	1-12-13 Matsunouchi Akashi city, Hyogo pre, Japan		81-78-923-0565	Japan		1.800	1.800		270.000	270.000		13.500	13.500		256.500	256.500	
926	LEE JONG NAM	IS0904	28/04/2006	4/C1 ĐƯỜNG CỘNG HOÀ, P.13, Q. TÂN BÌNH		0907273722	Korea, DPR of		1.000	1.000		150.000	150.000		7.500	7.500		142.500	142.500	
927	MAKINO HIDEKI	IS2066	01/12/2006	KANAGAWA-KEN, YOKOYAMA-SHI, TSUZUKI-KU, SAEDO-CHO, 2051			Japan		6.400	6.400		960.000	960.000		48.000	48.000		912.000	912.000	
928	NAKAMURA MASAHIRO	IS5841	21/06/2007	905-9 OFUSA KOSHIGAYASHI SAITAMAKEN JAPAN			Japan		50	50		7.500	7.500		375	375		7.125	7.125	
929	Ohkura Toshimoto	IS6446	19/07/2007	4-1 humenogaito, ohsumi, kyotanabe-city,kyoto,japan			Japan		3.750	3.750		562.500	562.500		28.125	28.125		534.375	534.375	
930	SHIRASAKA TSUYOSHI	IA1273	11/06/2008	949 Saginomiya,Annaka City,Gunma, 379-0124,Japan		027382471	Japan		6.300	6.300		945.000	945.000		47.250	47.250		897.750	897.750	
931	STEPHAN SCHALLA	IA6477	29/07/2013	Flat 6/H, Block 51, Cui One, Shatin, Hong Kong	steman@bomail.com	+852-5147 7090	Germany		7.000	7.000		1.050.000	1.050.000		52.500	52.500		997.500	997.500	
932	TOSHIO ISHII	IS3341	07/03/2007	3-12-44 Minamimisaki Funabashishi Chibukun 274-0813, Japan			Japan		700	700		105.000	105.000		5.250	5.250		99.750	99.750	
933	WU, PING - HSIU	IA8982	16/03/2016	NO 230, HENAN RD., LINGYA DIST., KAOHSIUNG CITY 802 , TAIWAN - R.O.C	rt3692002@yahoo.com.tw		Taiwan		6.900	6.900		1.035.000	1.035.000		51.750	51.750		983.250	983.250	
934	YAGI AKIKO	IS7555	20/09/2007	2-9-11 Matuzaki-tyo, Abenoku Osaka City, Japan		06-6623-1836	Japan		100	100		15.000	15.000		750	750		14.250	14.250	
Cộng Cá nhân									41.525	41.525		6.228.750	6.228.750		311.438	311.438		5.917.312	5.917.312	
b. Tổ chức																				
935	AFC VF LIMITED	CA6761	19/12/2013	c/o Ogier Fiduciary Services (Cayman) Ltd., 89 Nexus Way, Camana Bay, Grand Cayman		0	Cayman Islands		920.600	920.600		138.090.000	138.090.000					138.090.000	138.090.000	
936	Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam	60/GCNTVLK	18/07/2007	Tầng 3, 180 -192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TPHCM		08 838 6068	Vietnam		25	25		3.750	3.750					3.750	3.750	
937	FINANSIA SYRUS SECURITIES PUBLIC COMPANY LIMITED	CA3202	04/08/2009	9,12,14,15,17 FLOOR, ALMA LINK BUILDING, PLOENCHIT ROAD, LUMPINI, PATUWAN, BANGKOK 10330, THAILAND	FM(a) FNSYRUS.COM	+662 658 9500	Thailand		21.300	21.300		3.195.000	3.195.000					3.195.000	3.195.000	
938	KB SECURITIES CO., LTD.	CA9209	17/05/2016	21, Yeouinaru-ro 4-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul	insb(a)kbfg.com	+82261140060	Republic of Korea		3.000	3.000		450.000	450.000					450.000	450.000	
939	KT ZMICO SECURITIES COMPANY LIMITED	CA4050	27/04/2010	16TH FLOOR, LIBERTY SQUARE BUILDING, 287 SILOM ROAD, BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND			Thailand		11.000	11.000		1.650.000	1.650.000					1.650.000	1.650.000	
940	MIRAE ASSET DAEWOO CO.,LTD	CA2146	27/08/2008	26, Eulji-ro 5-gil, jung-gu, Seoul, Korea			Republic of Korea		4.000	4.000		600.000	600.000					600.000	600.000	
Cộng Tổ chức									959.925	959.925		143.988.750	143.988.750					143.988.750	143.988.750	
CỘNG NƯỚC NGOÀI									1.001.450	1.001.450		150.217.500	150.217.500		311.438	311.438		149.906.062	149.906.062	
Tổng cộng								17.200	6.982.800	7.000.000	2.580.000	1.047.420.000	1.050.000.000	129.001	12.394.274	12.523.275	2.450.999	1.035.025.726	1.037.476.725	

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2020

Người lập

KT.Trưởng phòng Đăng ký Chứng khoán

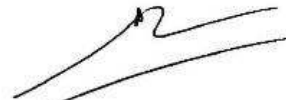
KT. Tổng Giám đốc

Phó Trưởng phòng

Phó Tổng Giám đốc



Tạ Thị Vân Oanh



Nguyễn Thị Bích Vân



Nguyễn Thị Thanh Hà

THÔNG BÁO XÁC NHẬN
(Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền)

•Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)

Căn cứ Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền số C432/2020-TXM/VSD-ĐK, ngày 19/10/2020 do VSD lập cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty CP VICEM thạch cao xi măng
Mã chứng khoán: TXM
Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá: 10.000 đồng
Ngày đăng ký cuối cùng: 15 tháng 10 năm 2020
Loại quyền: Nhận cổ tức
Tỷ lệ thanh toán: 1,5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 150 đồng)
Ngày thanh toán: Ngày 11 tháng 11 năm 2020

Công ty xác nhận:

- Tổng số lượng chứng khoán được tổng hợp để tính toán quyền trong Danh sách đúng bằng tổng số lượng chứng khoán Công ty đã đăng ký tại VSD.
- Tổng số tiền tính toán để chi trả phù hợp với tỷ lệ chi trả đã công bố.

Công ty cam kết:

- Chuyển cho VSD số tiền thanh toán cổ tức sau thuế của người sở hữu chứng khoán lưu ký đầy đủ và đúng thời hạn quy định theo Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán do VSD ban hành. Trường hợp chuyển không đúng thời hạn sẽ chịu trách nhiệm về các vấn đề phát sinh liên quan gây thiệt hại cho người sở hữu chứng khoán (nếu có).
- Chịu trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với các trường hợp phải nộp thuế theo quy định.
- Chịu trách nhiệm thanh toán đầy đủ cổ tức cho người sở hữu chứng khoán chưa lưu ký.
- Thanh toán phí thực hiện quyền cho VSD theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GD&ĐT Hà Nội (b/c);
- HĐQT Công ty (b/c);
- Tổ Quản lý cổ đông;
- Lưu: Văn thư, Thư ký Cty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Phạm Thanh Bình